

THỐNG KÊ

Tình hình học sinh tham gia hội thi "Học sinh sinh viên thành phố với pháp luật"

Năm học 2021 - 2022

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: "<http://tiengnoituoitre.com>"- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Điểm bài làm	Tình trạng	Điểm quy đổi (=80% điểm bài làm)	Điểm quá trình (=20% HS có dự thi và Đạt)	Tổng điểm quy đổi môn GDCD	Đạt: >50 điểm		
									Không đạt	Chưa dự thi	
1	10A1	Đoàn Quốc An	22/09/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0			
2	10A1	Bùi Duy Anh	19/01/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0	10A1	1	7
3	10A1	Nguyễn Lê Vân Anh	22/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2	10A2	10	10
4	10A1	Trần Hoài Anh	02/09/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0	10A3	2	1
5	10A1	Nguyễn Lê Gia Bảo	20/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0	10A4	2	3
6	10A1	Đinh Phạm Phương Diễm	24/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2	10A5	4	2
7	10A1	Nguyễn Minh Dũng	30/08/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4	10A6	4	0
8	10A1	Huỳnh Tuấn Duy	25/10/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0	10A7	2	1
9	10A1	Thái Lê Ngọc Duyên	05/04/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0	10A8	14	4
10	10A1	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	19/11/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6	10A9	4	3
11	10A1	Lê Gia Đạt	19/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4	10A10	9	3
12	10A1	Nguyễn Hữu Đức	15/07/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0	10A11	1	4
13	10A1	Lê Trường Giang	12/09/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8	10A12	1	10
14	10A1	Nguyễn Ngọc Tú Hào	18/02/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6	10A13	1	1
15	10A1	Nguyễn Ngọc Gia Hân	26/08/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0	10A14	2	1
16	10A1	Nguyễn Huy Hoàng	07/10/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0	11A1	2	13
17	10A1	Nguyễn Hữu Huy	29/03/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2	11A2	2	0
18	10A1	Nguyễn Minh Khang	19/05/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8	11A3	4	7
19	10A1	Nguyễn Anh Khôi	03/10/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6	11A4	1	22
20	10A1	Nguyễn Võ Thiên Kim	23/04/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0	11A5	1	2
21	10A1	Nguyễn Văn Ngọc Lâm	28/07/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6	11A6	2	4
22	10A1	Hân Ngọc Khánh Linh	23/10/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4	11A7	7	13
23	10A1	Vũ Thành Long	13/10/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0	11A8	6	3
24	10A1	Nguyễn Thị Trúc Mai	01/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2	11A9	6	10
25	10A1	Nguyễn Thị Kim Ngân	13/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6	11A10	2	9
26	10A1	Nguyễn Xuân Nghi	18/03/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4	11A11	2	1
27	10A1	Lê Thị Thanh Nhã	15/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0	11A12	6	2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

28	10A1	Lê Thị Tuyết Nhi	06/06/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
29	10A1	Trần Ngọc Quỳnh Như	07/12/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
30	10A1	Nguyễn Châu Gia Phát	24/05/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
31	10A1	Đinh Gia Phúc	14/06/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
32	10A1	Phan Tấn Phương	11/05/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
33	10A1	Tô Minh Quân	12/06/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
34	10A1	Phạm Nhật Quỳnh	17/07/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
35	10A1	Nguyễn Thị Thiên Thanh	26/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
36	10A1	Trần Thị Thanh Thảo	05/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
37	10A1	Nguyễn Thị Thu Thủy	06/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
38	10A1	Nguyễn Hồng Thủy Tiên	21/12/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
39	10A1	Huỳnh Nhật Tiến	31/03/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
40	10A1	Lê Hoàng Trang	22/04/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
41	10A1	Nguyễn Thị Tú Trinh	20/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
42	10A1	Lê Quốc Trung	19/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
43	10A1	Lê Minh Tùng	26/01/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
44	10A1	Vũ Phạm Phương Uyên	16/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
45	10A1	Đinh Hồ Quốc Việt	27/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
46	10A1	Lưu Ngọc Yến Vy	25/05/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
47	10A1	Nguyễn Hoàng Bảo Vy	28/11/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
48	10A2	Bùi Đăng Hải Anh	26/11/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
49	10A2	Phạm Huỳnh Anh	27/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
50	10A2	Tiêu Huỳnh Kim Anh	16/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
51	10A2	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	06/07/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
52	10A2	Lương Hoài Khánh Băng	15/05/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
53	10A2	Hứa Nguyễn Khánh Duy	11/09/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
54	10A2	Phan Trần Mỹ Duyên	18/12/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
55	10A2	Nguyễn Trần Tiến Đạt	03/02/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
56	10A2	Vương Nguyễn Hồng Đức	09/09/2003	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
57	10A2	Lê Trí Hào	15/09/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
58	10A2	Trần Ngọc Thanh Hằng	05/07/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
59	10A2	Nguyễn Quốc Bảo Hân	24/09/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
60	10A2	Lưu Gia Hòa	09/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
61	10A2	Nguyễn Kim Hoàng	01/07/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8

11A13	3	1
11A14	1	0
12A1	3	2
12A2	3	4
12A3	9	2
12A4	7	1
12A5	9	17
12A6	7	4
12A7	8	8
12A8	1	10
12A9	5	9
12A10	2	18
12A11	11	2
12A12	3	28
12A13	8	6
12A14	11	0
12A15	13	12

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

62	10A2	Nguyễn Việt Hùng	27/07/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
63	10A2	Phan Tuấn Huy	09/12/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
64	10A2	Nguyễn Hữu Khang	13/10/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
65	10A2	Đình Duy Khánh	26/10/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
66	10A2	Trịnh Đoàn Thiên Kim	22/09/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
67	10A2	Nguyễn Hoàng Gia Linh	14/09/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
68	10A2	Huỳnh Thị Xuân Mai	04/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
69	10A2	Văn Phú Tiến Mạnh	23/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
70	10A2	Nguyễn Trần Ngọc Mẫn	28/04/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
71	10A2	Trần Vương Nhật Minh	10/12/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
72	10A2	Trần Ngọc Gia Mỹ	26/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
73	10A2	Lê Thị Kim Ngân	11/02/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
74	10A2	Lìn Linh Nghi	24/10/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
75	10A2	Đào Thị Bích Ngọc	28/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
76	10A2	Nguyễn Lê Yến Nhi	06/02/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
77	10A2	Đặng Thị Huỳnh Như	31/01/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
78	10A2	Vũ Đình Phi	09/12/2006	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
79	10A2	Mai Nguyễn Hồng Phúc	24/12/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
80	10A2	Nguyễn Thị Hà Phương	18/09/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
81	10A2	Trần Như Quỳnh	07/06/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
82	10A2	Nguyễn Thái Tài	25/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
83	10A2	Nguyễn Thị Thanh Thảo	29/09/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
84	10A2	Đỗ Huỳnh Vĩnh Thịnh	03/05/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
85	10A2	Trần Minh Thy	14/02/2006	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
86	10A2	Từ Ngọc Minh Tiền	21/03/2006	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
87	10A2	Nguyễn Thị Kiều Trang	17/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
88	10A2	Hà Lê Đức Trí	18/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
89	10A2	Trần Huỳnh Triết	14/02/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
90	10A2	Nguyễn Ngọc Phương Trúc	27/09/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
91	10A2	Trần Ngọc Phương Uyên	16/07/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
92	10A2	Nguyễn Lê Trí Việt	16/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
93	10A2	Trần Kiến Vinh	27/10/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
94	10A2	Phan Trần Tường Vy	25/07/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
95	10A3	Lê Hải Anh	31/10/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoiitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

96	10A3	Nguyễn Minh Anh	31/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
97	10A3	Nguyễn Ngọc Phương Anh	15/04/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
98	10A3	Nguyễn Ngọc Ánh	12/11/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
99	10A3	Trần Quốc Bảo	11/03/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
100	10A3	Trần Bảo Châu	29/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
101	10A3	Phạm Nguyễn Minh Chí	28/01/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
102	10A3	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	04/01/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
103	10A3	Nguyễn Ánh Dương	20/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
104	10A3	Nguyễn Minh Đăng	04/06/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
105	10A3	Lê Minh Đức	18/10/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
106	10A3	Trần Thị Ngọc Hân	16/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
107	10A3	Nguyễn Văn Hiếu	05/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
108	10A3	Trần Gia Huy	25/05/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
109	10A3	Huỳnh Gia Hưng	05/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
110	10A3	Trần Thiên Hữu	25/09/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
111	10A3	Nguyễn Trần Phúc Khang	03/05/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
112	10A3	Võ Hoàng Đăng Khoa	13/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
113	10A3	Trần Hoàng Lan	16/10/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
114	10A3	Nguyễn Thị Trúc Linh	08/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
115	10A3	Nguyễn Đoàn Nhật Minh	23/07/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
116	10A3	Nguyễn Ngọc Hồ Nam	23/03/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
117	10A3	Hồ Thị Thanh Ngân	20/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
118	10A3	Ngô Thị Kim Ngân	11/02/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
119	10A3	Nguyễn Thị Uyển Nhi	04/09/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
120	10A3	Quách Minh Như	20/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
121	10A3	Thân Nguyễn Mai Phương	19/02/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
122	10A3	Nguyễn Nhật Quang	14/07/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
123	10A3	Hà Ngọc Quý	12/04/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
124	10A3	Trần Hạnh Quyên	19/02/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
125	10A3	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	09/05/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
126	10A3	Nguyễn Công Thái	27/11/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
127	10A3	Nguyễn Đạt Thành	25/10/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
128	10A3	Trương Thị Ngọc Thảo	31/03/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
129	10A3	Trần Đăng Thắng	14/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

130	10A3	Phạm Quốc Thiện	26/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
131	10A3	Nguyễn Hà Anh Thư	01/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
132	10A3	Trần Minh Nhã Thy	29/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
133	10A3	Bùi Khánh Toàn	16/10/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
134	10A3	Dương Nguyễn Thùy Trang	20/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
135	10A3	Đinh Ngọc Bảo Trân	08/08/2006	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
136	10A3	Nguyễn Lê Cẩm Tú	31/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
137	10A3	Đoàn Nguyễn Phương Uyên	12/01/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
138	10A3	Nguyễn Tấn Vương	11/06/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
139	10A3	Huỳnh Thị Thùy Vy	30/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
140	10A3	Nguyễn Trường Hạ Vy	24/03/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
141	10A3	Trần Hải Yến	13/04/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
142	10A4	Nguyễn Lâm Gia Bảo	30/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
143	10A4	Phan Lê Quốc Bảo	12/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
144	10A4	Bùi Đức Bình	15/02/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
145	10A4	Nguyễn Sơn Đức	01/01/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
146	10A4	Hoàng Phong Giang	16/10/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
147	10A4	Đỗ Lê Gia Hân	05/01/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
148	10A4	Đỗ Thị Hiền Hòa	10/05/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
149	10A4	Đỗ Huy Hoàng	28/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
150	10A4	Nguyễn Gia Huy	16/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
151	10A4	Đặng Thị Quỳnh Hương	12/10/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
152	10A4	Phạm Ngọc Khang	14/09/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
153	10A4	Phan Cát Gia Khánh	02/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
154	10A4	Huỳnh Ngọc Anh Khoa	02/06/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
155	10A4	Hồ Trúc Lam	18/11/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
156	10A4	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết Linh	10/02/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
157	10A4	Đinh Phúc Lộc	21/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
158	10A4	Nguyễn Tuấn Minh	30/01/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
159	10A4	Nguyễn Thị Kim Ngân	11/09/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
160	10A4	Phạm Lê Bảo Ngọc	23/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
161	10A4	Nguyễn Đỗ Phúc Nguyên	02/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
162	10A4	Trịnh Yến Nhi	22/06/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
163	10A4	Hồ Ngọc Quỳnh Như	11/09/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoiitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

164	10A4	Vũ Văn Phát	01/01/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
165	10A4	Nguyễn Thiên Phúc	26/05/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
166	10A4	Trần Thị Thanh Phượng	08/05/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
167	10A4	Vũ Minh Quang	09/02/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
168	10A4	Phạm Ngô Minh Quân	03/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
169	10A4	Trương Lê Như Quỳnh	10/11/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
170	10A4	Lư Trường Sơn	05/07/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
171	10A4	Lê Thị Thanh Thảo	22/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
172	10A4	Phan Công Thuận	16/06/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
173	10A4	Hà Minh Thư	12/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
174	10A4	Lê Tấn Hữu Tình	21/04/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
175	10A4	Trần Ngọc Uyên Trâm	17/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
176	10A4	Nguyễn Ngọc Tú Trinh	11/03/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
177	10A4	Nguyễn Lê Đức Trọng	01/09/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
178	10A4	Nguyễn Thanh Trúc	18/08/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
179	10A4	Nguyễn Việt Tùng	26/12/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
180	10A4	Lại Thị Ánh Tuyết	27/01/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
181	10A4	Lê Thị Bảo Uyên	23/06/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
182	10A4	Nguyễn Trọng Văn	23/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
183	10A4	Nguyễn Thị Tuyết Vy	12/05/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
184	10A4	Vương Thị Thảo Vy	19/09/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
185	10A4	Ngô Như Ý	11/06/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
186	10A4	Trần Hồng Yến	16/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
187	10A5	Chung Vân Anh	06/06/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
188	10A5	Võ Thị Tuyết Anh	26/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
189	10A5	Nguyễn Hoàng Quốc Bảo	28/04/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
190	10A5	Nguyễn Đạt Trân Châu	10/01/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
191	10A5	Võ Thành Đạt	14/06/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
192	10A5	Trần Hải Đăng	14/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
193	10A5	Lương Nguyễn Hồng Diệp	27/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
194	10A5	Nguyễn Mỹ Đình	27/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
195	10A5	Hoàng Lê Minh Đức	09/04/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
196	10A5	Đỗ Cẩm Giang	02/12/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
197	10A5	Tôn Nữ Gia Hân	03/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

198	10A5	Trần Thế Hiền	28/01/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
199	10A5	Đinh Huy Hoàng	20/02/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
200	10A5	Hoàng Phi Hồng	11/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
201	10A5	Nguyễn Quốc Huy	20/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
202	10A5	Liên Đình Khang	18/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
203	10A5	Nguyễn Phước Bảo Khiêm	21/04/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
204	10A5	Nguyễn Đình Khoa	17/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
205	10A5	Võ Thị Kim Khuê	12/05/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
206	10A5	Hồ Ngọc Thảo Linh	22/12/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
207	10A5	Nguyễn Phạm Thanh Mai	02/01/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
208	10A5	Nguyễn Hùng Minh	22/05/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
209	10A5	Nguyễn Nhật Minh	11/09/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
210	10A5	Lê Trần Kim Ngân	09/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
211	10A5	Nguyễn Quỳnh Thiên Ngân	02/07/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
212	10A5	Trương Thái Ngọc	03/11/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
213	10A5	Vương Tường Yến Nhi	30/06/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
214	10A5	Phan Thị Quỳnh Như	29/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
215	10A5	Thạch Duy Phúc	08/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
216	10A5	Bùi Ngọc Yến Phụng	07/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
217	10A5	Phan Thiên Quốc	25/10/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
218	10A5	Đỗ Hồng Quyên	16/12/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
219	10A5	Trần Việt Quyền	24/02/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
220	10A5	Phạm Ngọc Tú Quỳnh	14/11/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
221	10A5	Tổng Thành Sơn	04/08/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
222	10A5	Lê Phát Tài	19/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
223	10A5	Nguyễn Thanh Nguyên Thảo	09/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
224	10A5	Lê Hoàng Thiện	24/05/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
225	10A5	Nguyễn Bích Thủy	22/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
226	10A5	Phạm Ngọc Minh Thư	17/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
227	10A5	Huỳnh Đình Toàn	01/01/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
228	10A5	Nguyễn Hoàng Thảo Trâm	20/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
229	10A5	Võ Thị Quý Trân	24/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
230	10A5	Trương Thanh Tuấn	09/05/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
231	10A5	Chế Công Tuất	21/03/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

232	10A5	Lê Ngọc Tường Vy	05/06/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
233	10A5	Nguyễn Thị Hải Yến	06/02/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
234	10A6	Đỗ Tuyết Anh	26/09/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
235	10A6	Nguyễn Phạm Phương Anh	26/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
236	10A6	Nguyễn Phú Thục Anh	21/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
237	10A6	Lưu Gia Bảo	30/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
238	10A6	Diệp Trần Phúc Đức	06/01/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
239	10A6	Nguyễn Hồng Hạnh	04/10/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
240	10A6	Khuất Lê Gia Hân	16/07/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
241	10A6	Phạm Minh Hoàng	29/03/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
242	10A6	Trịnh Việt Hoàng	16/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
243	10A6	Phan Lê Minh Huy	20/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
244	10A6	Võ Tấn Khang	02/04/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
245	10A6	Nguyễn Trọng Kiên	15/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
246	10A6	Lê Tuấn Kiệt	11/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
247	10A6	Trần Ngọc Thiên Kim	24/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
248	10A6	Phạm Trúc Linh	01/09/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
249	10A6	Lê Gia Long	23/03/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
250	10A6	Đoàn Nhật Minh	27/09/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
251	10A6	Bùi Hoàng Thu Ngân	07/10/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
252	10A6	Nguyễn Ngọc Ngân	08/02/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
253	10A6	Hà Đình Ngọc	19/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
254	10A6	Huỳnh Thiện Nhân	16/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
255	10A6	Đoàn Nguyễn Ý Nhi	12/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
256	10A6	Võ Ngọc Yến Nhi	29/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
257	10A6	Trần Thị Quỳnh Như	07/01/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
258	10A6	Nguyễn Tấn Phát	04/02/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
259	10A6	Chung Hồng Phúc	01/02/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
260	10A6	Nguyễn Ngọc Kỳ Phương	20/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
261	10A6	Lê Ngọc Vân Quyên	24/01/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
262	10A6	Trần Thị Như Quỳnh	23/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
263	10A6	Nguyễn Hoàng Thanh	03/12/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
264	10A6	Vũ Nguyễn Tuấn Thành	22/05/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
265	10A6	Ngô Uyên Thảo	27/05/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

266	10A6	Phan Chiến Thắng	13/07/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
267	10A6	Văng Công Phúc Thịnh	27/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
268	10A6	Tạ Lê Anh Thư	14/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
269	10A6	Vòng Ngọc Mỹ Tiên	28/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
270	10A6	Nguyễn Đình Toàn	01/11/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
271	10A6	Huỳnh Nhật Bảo Trân	03/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
272	10A6	Phạm Ngọc Thanh Trúc	31/08/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
273	10A6	Huỳnh Anh Tuấn	15/10/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
274	10A6	Nguyễn Lê Thục Uyên	30/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
275	10A6	Lê Phương Vi	20/12/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
276	10A6	Trần Minh Việt	21/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
277	10A6	Lê Trần Thanh Vy	13/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
278	10A6	Võ Như Ý	01/01/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
279	10A6	Lê Hải Yến	16/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
280	10A7	Hà Tú Anh	14/01/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
281	10A7	Nguyễn Lâm Phương Anh	01/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
282	10A7	Nguyễn Thụy Thiên Ân	13/02/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
283	10A7	Lê Hoàng Bách	19/08/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
284	10A7	Lương Gia Bảo	18/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
285	10A7	Trần Xuân Chức	07/05/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
286	10A7	Thân Thúy Hằng	15/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
287	10A7	Đặng Vũ Bảo Hân	06/08/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
288	10A7	Phan Gia Hân	01/09/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
289	10A7	Hứa Sơn Minh Hiếu	29/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
290	10A7	Nguyễn Phú Hoàng	22/02/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
291	10A7	Phạm Đức Huy	13/03/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
292	10A7	Trương Quốc Huy	14/03/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
293	10A7	Lê Gia Hưng	30/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
294	10A7	Nguyễn Hà Quỳnh Hương	27/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
295	10A7	Trần Công Khanh	29/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
296	10A7	Trần Anh Khoa	27/01/2006	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
297	10A7	Nguyễn Bảo Long	20/04/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
298	10A7	Quách Ngọc Minh	06/07/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
299	10A7	Hồ Hoài Nam	02/07/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

300	10A7	Nguyễn Ngọc Ngân	05/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
301	10A7	Lê Đông Nghi	23/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
302	10A7	Lương Trọng Nghĩa	26/01/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
303	10A7	Trần Thụy Bảo Ngọc	21/10/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
304	10A7	Ngô Đức Cao Nguyên	30/10/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
305	10A7	Dương Lê Nguyệt Nhi	08/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
306	10A7	Lê Minh Như	24/12/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
307	10A7	Phan Hồ Quỳnh Như	01/01/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
308	10A7	Lê Nguyễn Hoàng Phúc	18/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
309	10A7	Lê Minh Phước	17/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
310	10A7	Nguyễn Ngọc Minh Phụng	05/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
311	10A7	Lê Minh Quân	06/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
312	10A7	Trương Hà Tú Quyên	17/12/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
313	10A7	Nguyễn Thanh Sơn	12/02/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
314	10A7	Hoàng Thị Mỹ Tâm	17/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
315	10A7	Lâm Hồ Mỹ Thanh	14/09/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
316	10A7	Phạm Minh Nguyệt Thi	05/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
317	10A7	Nguyễn Thị Thanh Thu	09/11/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
318	10A7	Huỳnh Nhật Tiến	18/12/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
319	10A7	Nguyễn Thị Thùy Trang	25/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
320	10A7	Vương Phạm Huyền Trân	20/10/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
321	10A7	Nguyễn Minh Trí	21/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
322	10A7	Ngô Ngọc Phương Trinh	10/02/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
323	10A7	Trần Tô Thanh Tùng	28/07/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
324	10A7	Trần Hiền Thảo Vy	30/10/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
325	10A7	Lê Bình	28/01/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
326	10A7	Võ Quốc Khánh	14/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
327	10A8	Đặng Hiền Anh	02/08/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
328	10A8	Nguyễn Hải Như Anh	22/03/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
329	10A8	Nguyễn Trần Đức Anh	26/02/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
330	10A8	Hồ Gia Bảo	22/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
331	10A8	Trần Ngọc Bích	08/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
332	10A8	Nguyễn Trần Công Chánh	02/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
333	10A8	Nguyễn Công Danh	27/11/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

334	10A8	Huỳnh Thụy Gia Hân	19/01/2006	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
335	10A8	Huỳnh Kim Ngọc Hiền	24/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
336	10A8	Nguyễn Lâm Quốc Huy	01/08/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
337	10A8	Vũ Đình Khang	24/09/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
338	10A8	Phạm Anh Khoa	13/12/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
339	10A8	Trần Trung Kiên	07/08/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
340	10A8	Dương Xuân Linh	03/10/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
341	10A8	Thới Kiến Long	11/01/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
342	10A8	Phan Đăng Minh	18/12/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
343	10A8	Hoàng Ngọc Thành Nam	27/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
344	10A8	Nguyễn Hoàng Bích Ngân	02/02/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
345	10A8	Nguyễn Như Ngọc	02/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
346	10A8	Trương Thảo Nguyên	05/10/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
347	10A8	Lâm Như Nguyệt	02/05/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
348	10A8	Phạm Thái Nhật	17/08/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
349	10A8	Phạm Yến Nhi	19/01/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
350	10A8	Phạm Quỳnh Như	03/11/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
351	10A8	Đỗ Tiến Phát	20/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
352	10A8	Huỳnh Lê Như Phúc	27/07/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
353	10A8	Trần Đức Phương	17/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
354	10A8	Phạm Mai San	11/05/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
355	10A8	Đặng Ngọc Sơn	06/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
356	10A8	Võ Thiện Tâm	13/06/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
357	10A8	Đoàn Trọng Tấn	26/12/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
358	10A8	Nguyễn Quốc Thái	26/05/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
359	10A8	Nguyễn Ngọc Huyền Thanh	30/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
360	10A8	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	05/05/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
361	10A8	Nguyễn Cao Thanh Thủy	25/10/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
362	10A8	Hồ Thủy Tiên	19/09/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
363	10A8	Nguyễn Thủy Trang	15/07/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
364	10A8	Nguyễn Ngọc Trâm	07/12/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
365	10A8	Nguyễn Thanh Minh Trí	16/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
366	10A8	Bành Tuyết Trinh	28/10/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
367	10A8	Nguyễn Hoàng Tú	09/10/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

368	10A8	Nguyễn Hữu Tuệ	02/08/2006	10	Không đạt	0.8	0.0	0.8
369	10A8	Nguyễn Ngọc Tường Vi	23/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
370	10A8	Hoàng Lê Anh Vũ	14/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
371	10A8	Nguyễn Mỹ Hồng Vy	09/02/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
372	10A8	Trần Thị Phương Vy	17/05/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
373	10A8	Huỳnh Đỗ Thanh Xuân	31/12/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
374	10A9	Đinh Hoàng Tuấn Anh	05/03/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
375	10A9	Lương Thị Anh	10/04/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
376	10A9	Nguyễn Lê Minh Anh	17/07/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
377	10A9	Nguyễn Hoàng Ân	27/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
378	10A9	Nguyễn Văn Bách	15/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
379	10A9	Trịnh Gia Bảo	27/11/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
380	10A9	Nguyễn Huỳnh Cường	23/10/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
381	10A9	Lương Quốc Dũng	14/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
382	10A9	Nguyễn Anh Duy	28/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
383	10A9	Phạm Ngọc Kỳ Duyên	06/12/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
384	10A9	Nguyễn Tiến Đạt	04/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
385	10A9	Vũ Thị Hương Giang	29/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
386	10A9	Nguyễn Ngọc Việt Hà	13/04/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
387	10A9	Hồ Nguyễn Mỹ Hạnh	15/01/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
388	10A9	Hoàng Lê Ngọc Hân	19/05/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
389	10A9	Dương Nguyễn Quốc Huy	06/02/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
390	10A9	Võ Nguyên Khang	28/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
391	10A9	Phạm Lê Đăng Khoa	25/11/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
392	10A9	Trần Hoàng Kim	13/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
393	10A9	Trần Ngọc Vy Liên	25/03/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
394	10A9	Hoàng Khánh Linh	14/11/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
395	10A9	Hồ Xuân Lộc	07/11/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
396	10A9	Hoàng Hữu Mạnh	07/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
397	10A9	Huỳnh Thị Kim Nga	31/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
398	10A9	Lê Nguyễn Tuyết Ngân	14/07/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
399	10A9	Nguyễn Thị Kim Ngân	19/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
400	10A9	Trần Tuấn Nghĩa	24/09/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
401	10A9	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	24/06/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

402	10A9	Nguyễn Thị Yến Nhi	02/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
403	10A9	Lê Trần Quỳnh Như	17/03/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
404	10A9	Võ Minh Như	06/03/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
405	10A9	Nguyễn Thị Diễm Phúc	16/01/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
406	10A9	Nguyễn Ngọc Uyên Phương	02/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
407	10A9	Ban Pinzheng	04/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
408	10A9	Lê Nguyễn Ngọc Đan Quỳnh	04/12/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
409	10A9	Nguyễn Quang Sinh	19/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
410	10A9	Trần Lê Quốc Thái	23/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
411	10A9	Dương Thị Ngọc Thanh	27/01/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
412	10A9	Nguyễn Tuấn Thành	14/10/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
413	10A9	Trần Nguyên Nhất Thiên	13/12/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
414	10A9	Vũ Đức Thiện	15/08/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
415	10A9	Trần Hoàng Trung Tín	29/03/2006	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
416	10A9	Trịnh Hoàng Bảo Trân	09/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
417	10A9	Huỳnh Minh Triết	13/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
418	10A9	Lê Hồ Cẩm Tú	14/03/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
419	10A9	Lê Phương Uyên	28/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
420	10A9	Lê Thùy Vi	10/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
421	10A9	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	12/01/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
422	10A9	Mai Anh Việt	13/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
423	10A10	Bùi Phương Anh	16/01/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
424	10A10	Đỗ Ngọc Minh Anh	12/06/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
425	10A10	Vũ Hoàng Quỳnh Anh	29/09/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
426	10A10	Nguyễn Ngọc Hồng Ân	15/08/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
427	10A10	Phan Gia Bảo	11/07/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
428	10A10	Hà Ngọc Bích	14/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
429	10A10	Nguyễn Ngọc Vân Chi	17/10/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
430	10A10	Đặng Lê Duy	25/05/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
431	10A10	Nguyễn Đặng Thùy Dương	26/05/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
432	10A10	Nguyễn Trường Giang	01/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
433	10A10	Đào Nguyễn Minh Hải	15/05/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
434	10A10	Trần Thị Bích Hạnh	29/11/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
435	10A10	Hồ Ngọc Hân	04/04/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

436	10A10	Lý Trần Hiếu	24/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
437	10A10	Phạm Viết Gia Huy	26/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
438	10A10	Lê Ngọc Minh Huyền	12/02/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
439	10A10	Hồ Nam Khánh	19/12/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
440	10A10	Bùi Việt Đăng Khoa	30/01/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
441	10A10	Phan Ngọc Ánh Minh	19/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
442	10A10	Trần Vũ Bảo Nam	07/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
443	10A10	Nguyễn Thị Thanh Ngân	22/09/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
444	10A10	Đinh Bảo Ngọc	19/05/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
445	10A10	Dương Hoàng Nhân	05/11/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
446	10A10	Trần Thanh Nhi	09/04/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
447	10A10	Trương Hồng Tuyết Như	17/11/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
448	10A10	Vũ Hoàng Phi	29/08/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
449	10A10	Mai Thanh Phong	18/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
450	10A10	Nguyễn Vũ Thanh Phúc	21/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
451	10A10	Tô Khởi Phụng	28/10/2006	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
452	10A10	Đặng Minh Quân	27/06/2006	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
453	10A10	Đào Duy Phương Quỳnh	15/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
454	10A10	Trần Trọng Sang	05/12/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
455	10A10	Sầm Đặng Băng Tâm	09/10/2006	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
456	10A10	Huỳnh Gia Tấn	07/11/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
457	10A10	Huỳnh Ngọc Minh Thư	28/09/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
458	10A10	Phạm Nguyễn Quỳnh Thương	28/05/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
459	10A10	Thái Kiều Tiên	05/02/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
460	10A10	Lương Hồ Huy Tinh	27/04/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
461	10A10	Lê Minh Trí	14/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
462	10A10	Huỳnh Thị Thanh Trúc	23/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
463	10A10	Phạm Đức Anh Tú	23/06/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
464	10A10	Nguyễn Giao Đình Tuấn	23/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
465	10A10	Ngô Trần Phương Uyên	26/10/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
466	10A10	Trần Thị Cẩm Vân	24/04/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
467	10A10	Nguyễn Lữ Hoàng Vi	27/09/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
468	10A10	Đặng Quốc Việt	08/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
469	10A10	Nguyễn Trần Thanh Vy	27/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

470	10A11	Nguyễn Thủy Minh Anh	18/10/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
471	10A11	Nguyễn Triệu Thiên Anh	16/05/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
472	10A11	Võ Thụy Kim Anh	18/02/2006	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
473	10A11	Đỗ Gia Bảo	08/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
474	10A11	Nguyễn Trần Thanh Bình	21/01/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
475	10A11	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	17/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
476	10A11	Hoàng Quang Dũng	03/02/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
477	10A11	Đoàn Ngọc Hân	20/04/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
478	10A11	Lưu Gia Hân	21/10/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
479	10A11	Nguyễn Thị Kim Hiền	22/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
480	10A11	Võ Minh Hiếu	13/02/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
481	10A11	Lê Quang Huy	15/06/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
482	10A11	Võ Tấn Hưng	09/02/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
483	10A11	Phạm Gia Khang	13/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
484	10A11	Nguyễn Nam Khánh	09/06/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
485	10A11	Ngô Hồ Anh Khoa	12/06/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
486	10A11	Nguyễn Thái Gia Linh	19/07/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
487	10A11	Nguyễn Thành Nam	11/06/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
488	10A11	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	01/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
489	10A11	Lê Ngọc Gia Nghi	06/02/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
490	10A11	Nguyễn Thế Ngọc	07/04/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
491	10A11	Nguyễn Phạm Khánh Nhi	14/05/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
492	10A11	Liêu Thị Cẩm Nhung	06/04/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
493	10A11	Phạm Ngọc Quỳnh Như	06/04/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
494	10A11	Nguyễn Lục Trường Phát	12/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
495	10A11	Võ Xuân Phúc	04/01/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
496	10A11	Trần Mai Phương	09/08/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
497	10A11	Hoàng Đăng Quang	24/11/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
498	10A11	Nguyễn Minh Quân	11/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
499	10A11	Nguyễn Thị Như Quỳnh	19/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
500	10A11	Doãn Bách Sang	06/03/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
501	10A11	Đào Lê Thanh Sơn	23/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
502	10A11	Đỗ Thị Khánh Tâm	18/03/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
503	10A11	Lữ Nhật Thanh	13/09/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

504	10A11	Nguyễn Trần Thanh Thảo	18/08/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
505	10A11	Khổng Như Thắng	05/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
506	10A11	Vũ Việt Thắng	19/10/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
507	10A11	Nguyễn Kim Thư	07/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
508	10A11	Nguyễn Ngọc Anh Thư	07/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
509	10A11	Trần Nguyễn Bảo Trâm	10/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
510	10A11	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	17/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
511	10A11	Lê Đoàn Thiên Tú	29/05/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
512	10A11	Nguyễn Anh Tuấn	09/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
513	10A11	Võ Đức Tuấn	18/01/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
514	10A11	Vũ Huỳnh Khánh Tường	14/02/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
515	10A11	Nguyễn Đình Thảo Uyên	26/08/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
516	10A11	Đỗ Thảo Vi	08/07/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
517	10A11	Đoàn Khánh Vy	16/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
518	10A12	Luyến Hoài Anh	27/05/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
519	10A12	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	01/08/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
520	10A12	Đỗ Thị Kiều Ân	14/03/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
521	10A12	Lê Quốc Bảo	08/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
522	10A12	Lê Danh	16/02/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
523	10A12	Trần Quách Gia Di	05/05/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
524	10A12	Võ Thị Phương Dung	15/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
525	10A12	Ngô Bảo Duy	10/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
526	10A12	Nguyễn Phương Duy	15/07/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
527	10A12	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	06/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
528	10A12	Phạm Minh Đăng	09/02/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
529	10A12	Vũ Phúc Điền	26/04/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
530	10A12	Trần Thị Hương Giang	13/04/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
531	10A12	Võ Khánh Hà	13/07/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
532	10A12	Huỳnh Anh Hào	11/02/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
533	10A12	Phạm Chí Hào	02/11/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
534	10A12	Huỳnh Trần Huy Hoàng	02/12/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
535	10A12	Phạm Đức Huy	04/06/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
536	10A12	Lê Đăng Khang	21/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
537	10A12	Nguyễn Minh Gia Khang	20/08/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

538	10A12	Nguyễn Trí Gia Khang	08/06/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
539	10A12	Đặng Ngọc Gia Khiêm	27/12/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
540	10A12	Nguyễn Đăng Khoa	29/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
541	10A12	Quách Hoàng Nam	13/10/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
542	10A12	Trần Nguyễn Phương Nghi	01/11/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
543	10A12	Đặng Phúc Nguyên	07/01/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
544	10A12	Nguyễn Kiều Trí Nguyên	20/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
545	10A12	Đặng Trịnh Hạo Nhiên	02/12/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
546	10A12	Nguyễn Khánh Nhiên	21/11/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
547	10A12	Châu Nguyễn Quỳnh Như	19/01/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
548	10A12	Hoàng Thanh Phong	11/04/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
549	10A12	Nguyễn Phương Nhật Phúc	10/08/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
550	10A12	Nguyễn Anh Quân	28/07/2006	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
551	10A12	Nguyễn Phạm Đông Quân	13/11/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
552	10A12	Lê Đức Tâm	19/09/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
553	10A12	Nguyễn Trí Tâm	20/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
554	10A12	Trần Lê Chí Thành	02/11/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
555	10A12	Nguyễn Trần Anh Thư	20/12/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
556	10A12	Trần Đình Trí	02/03/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
557	10A12	Võ Minh Triết	10/09/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
558	10A12	Trần Thụy Tuyết Trinh	03/06/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
559	10A12	Phạm Hoàng Hải Trung	21/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
560	10A12	Trần Anh Tú	07/12/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
561	10A12	Phạm Nguyễn Quốc Tuấn	30/11/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
562	10A12	Lê Giang Cát Tường	16/03/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
563	10A12	Nguyễn Ngọc Phương Vy	01/09/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
564	10A12	Tôn Nữ Thảo Vy	09/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
565	10A12	Phan Trúc Anh		50	Đạt	4.0	2.0	6.0
566	10A13	Lê Thị Quỳnh Anh	09/11/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
567	10A13	Phạm Lê Phương Anh	14/12/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
568	10A13	Đỗ Gia Bảo	08/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
569	10A13	Trương Nguyễn Minh Châu	18/10/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
570	10A13	Trần Bình Diễm	27/01/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
571	10A13	Nguyễn Khả Duy	09/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

572	10A13	Lê Đức Hải Đăng	08/04/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
573	10A13	Trương Thị Thu Hiền	27/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
574	10A13	Nguyễn Nguyên Hương	12/07/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
575	10A13	Trần Diệu Hương	02/01/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
576	10A13	Trần Nguyễn Duy Khang	07/04/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
577	10A13	Lê Thị Dao Linh	09/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
578	10A13	Huỳnh Công Minh	11/02/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
579	10A13	Nguyễn Đức Quang Minh	31/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
580	10A13	Nguyễn Thái Duy Minh	08/12/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
581	10A13	Vũ Nguyễn Ngọc Minh	27/08/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
582	10A13	Vũ Thị Hồng Minh	21/11/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
583	10A13	Phạm Nhã Nam	15/05/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
584	10A13	Hà Ngọc Bảo Ngân	04/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
585	10A13	Thái Nguyễn Đông Nghi	11/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
586	10A13	Trần Bảo Ngọc	21/11/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
587	10A13	Trương Thanh Ngọc	02/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
588	10A13	Đặng Nguyễn Ngọc Như	04/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
589	10A13	Nguyễn Lê Quỳnh Như	16/08/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
590	10A13	Nguyễn Quỳnh Như	04/10/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
591	10A13	Nguyễn Thị Quỳnh Như	08/12/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
592	10A13	Lê Minh Nhựt	07/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
593	10A13	Nguyễn Thị Hoài Ni	21/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
594	10A13	Đỗ Trần Bảo Phú	29/11/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
595	10A13	Nguyễn Mai Phương	31/01/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
596	10A13	Phạm Nguyễn Quỳnh Phương	16/07/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
597	10A13	Nguyễn Hoàng Quân	09/05/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
598	10A13	Nguyễn Thị Như Quỳnh	21/11/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
599	10A13	Trương Thế Minh Tâm	18/11/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
600	10A13	Đào Nguyễn Thanh Thảo	20/08/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
601	10A13	Trương Thanh Thảo	28/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
602	10A13	Cao Ngọc Thanh Thùy	07/09/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
603	10A13	Nguyễn Trần Minh Thùy	13/10/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
604	10A13	Lê Thị Thư	19/10/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
605	10A13	Thái Thị Minh Thư	08/10/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

606	10A13	Trần Anh Thư	09/07/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
607	10A13	Nguyễn Ngọc Trâm	30/05/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
608	10A13	Nguyễn Ngọc Trinh	30/05/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
609	10A13	Nguyễn Hoàng Trung	17/06/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
610	10A13	Trần Phương Tùng	28/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
611	10A13	Lê Thành Nghị Viện	19/11/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
612	10A13	Nguyễn Trương Ngọc Như Ý	30/11/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
613	10A14	Lê Văn Anh	08/03/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
614	10A14	Võ Nguyễn Trâm Anh	20/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
615	10A14	Nguyễn Ngọc Ánh	15/02/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
616	10A14	Trình Phạm Linh Ân	12/01/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
617	10A14	Trần Xuân Bách	21/11/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
618	10A14	Nguyễn Hoàng Anh Bảo	10/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
619	10A14	Đặng Phúc Cường	27/01/2006	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
620	10A14	Lê Thành Danh	27/05/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
621	10A14	Nguyễn Tuyên Hoàng Dương	20/06/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
622	10A14	Đỗ Trần Tiến Đạt	08/02/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
623	10A14	Thái Huỳnh Tuấn Đạt	07/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
624	10A14	Mai Hồng Đăng	04/08/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
625	10A14	Đoàn Phạm Minh Đức	15/03/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
626	10A14	Nguyễn Minh Đức	16/10/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
627	10A14	Đặng Ngọc Quỳnh Giao	17/12/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
628	10A14	Nguyễn Lê Nhật Hào	15/05/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
629	10A14	Nguyễn Quang Hiền	11/08/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
630	10A14	Phạm Hồng Phương Hiền	16/06/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
631	10A14	Mai Hoàng Hiền	31/10/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
632	10A14	Lê Hoàng Hiếu	25/02/2006	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
633	10A14	Nguyễn Quang Huy	03/08/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
634	10A14	Đặng Hoàng Kha	31/07/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
635	10A14	Huỳnh Minh Kha	29/03/2006	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
636	10A14	Võ Huỳnh Quốc Khánh	01/09/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
637	10A14	Trần Nghiêm Anh Khôi	13/12/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
638	10A14	Trần Trung Kiên	25/09/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
639	10A14	Phạm Đoàn Tuấn Kiệt	17/05/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

640	10A14	Phạm Quốc Thiên Kỳ	29/09/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
641	10A14	Nguyễn Gia Linh	04/05/2006	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
642	10A14	Bùi Nhật Minh	24/11/2006	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
643	10A14	Trương Quang Minh	14/07/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
644	10A14	Nguyễn Hoàng Nam	01/01/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
645	10A14	Trần Kim Ngọc	09/01/2006	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
646	10A14	Lê Huỳnh Y Nguyên	19/12/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
647	10A14	Lê Minh Nhật	15/03/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
648	10A14	Lê Đình Ý Nhi	19/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
649	10A14	Nguyễn Thị Minh Nhi	26/08/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
650	10A14	Đặng An Như	15/12/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
651	10A14	Nguyễn Quỳnh Như	03/11/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
652	10A14	Tăng Minh Quý	13/06/2006	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
653	10A14	Ngô Tiến Sỹ	13/08/2006	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
654	10A14	Nguyễn Hữu Tâm	01/06/2006	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
655	10A14	Huỳnh Hồ Thiên Thanh	16/09/2006	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
656	10A14	Trần Anh Thư	21/06/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
657	10A14	Trịnh Hoàng Anh Thư	29/12/2006	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
658	10A14	Võ Ngọc Đan Thư	09/05/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
659	10A14	Nguyễn Minh Thy	28/01/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
660	10A14	Lê Nguyễn Bảo Trâm	13/12/2006	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
661	10A14	Trần Thanh Trí	05/05/2006	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
662	10A14	Đặng Lê Thanh Tú	20/07/2006	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
663	11A1	Phạm Ngọc Thu An	07/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
664	11A1	Trần Quốc Anh	16/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
665	11A1	Võ Phương Anh	24/08/2005	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
666	11A1	Nguyễn Ngọc Ánh	15/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
667	11A1	Bùi Nguyễn Gia Bảo	22/09/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
668	11A1	Nguyễn Tùng Cương	13/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
669	11A1	Trương Thành Danh	19/07/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
670	11A1	Nguyễn Ngọc Minh Duy	09/01/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
671	11A1	Trần Đông Dương	26/12/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
672	11A1	Nguyễn Thị Việt Hà	07/08/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
673	11A1	Lê Nguyễn Phương Hân	04/11/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

674	11A1	Nguyễn Huy Hoàng	28/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
675	11A1	Đỗ Hiệp Hưng	16/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
676	11A1	Võ Thành Hưng	16/12/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
677	11A1	Hoàng Thế Khải	14/03/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
678	11A1	Lê Hoàng Tuấn Khang	27/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
679	11A1	Lê Tuấn Kiệt	27/10/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
680	11A1	Phạm Nguyễn Đan Lê	13/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
681	11A1	Sử Gia Linh	06/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
682	11A1	Lương Báu Long	05/01/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
683	11A1	Nguyễn Ngọc Long	31/03/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
684	11A1	Nguyễn Công Minh	16/10/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
685	11A1	Đặng Hồng Ngân	27/10/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
686	11A1	Lương Thụy Quý Như Ngọc	08/07/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
687	11A1	Nguyễn Thái Cát Ngọc	11/11/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
688	11A1	Đặng Thị Thùy Nhi	04/02/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
689	11A1	Nguyễn Khánh Như	02/09/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
690	11A1	Vũ Thị Yến Như	01/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
691	11A1	Lê Ngọc Minh Phương	27/09/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
692	11A1	Nguyễn Chánh Quang	06/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
693	11A1	Phạm Như Quỳnh	03/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
694	11A1	Phan Nguyễn Ánh Quỳnh	01/08/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
695	11A1	Đoàn Võ Thanh Sang	09/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
696	11A1	Phạm Gia Thịnh	24/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
697	11A1	Bùi Đức Thọ	15/10/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
698	11A1	Nguyễn Hoàng Minh Thoại	22/08/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
699	11A1	Vương Hoài Thu	01/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
700	11A1	Nguyễn Đặng Kim Thủy	13/12/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
701	11A1	Chiêm Nguyễn Minh Thư	16/06/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
702	11A1	Trần Nguyễn Anh Thư	28/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
703	11A1	Du Trần Quốc Tuấn	18/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
704	11A1	Lê Quang Anh Tuấn	14/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
705	11A1	Lê Nguyễn Bảo Vi	21/07/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
706	11A1	Lê Văn Sơn	01/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
707	11A2	Nguyễn Trần Đức An	19/09/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

708	11A2	Lê Ngọc Vân Anh	30/04/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
709	11A2	Ngô Trần Ngọc Anh	10/10/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
710	11A2	Vũ Châu Hoàng Anh	03/07/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
711	11A2	Thái Ngọc Châu	05/05/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
712	11A2	Ngô Trường Duy	11/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
713	11A2	Nguyễn Ngọc Duy	08/09/2005	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
714	11A2	Đoàn Lý Bảo Duyên	28/04/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
715	11A2	Huỳnh Thị Thùy Dương	07/08/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
716	11A2	Huỳnh Hồng Hải	27/07/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
717	11A2	Đoàn Nguyễn Ngọc Hân	27/10/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
718	11A2	Hoàng Trung Hiếu	17/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
719	11A2	Huỳnh Nhật Huy	19/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
720	11A2	Nguyễn Gia Huy	26/09/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
721	11A2	Lê Thị Mỹ Huyền	26/04/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
722	11A2	Đinh Thị Quế Hương	17/08/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
723	11A2	Nguyễn Minh Khiêm	12/08/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
724	11A2	Trần Đỗ Anh Khoa	29/10/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
725	11A2	Nguyễn Ngọc Tuấn Kiệt	27/09/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
726	11A2	Cù Thị Ngọc Kim	23/09/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
727	11A2	Nguyễn Thị Khánh Linh	23/03/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
728	11A2	Lê Hoàng Long	07/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
729	11A2	Trần Nguyễn Hùng Minh	11/10/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
730	11A2	Hoàng Thị Kiều My	14/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
731	11A2	Đặng Công Nguyên	03/09/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
732	11A2	Phạm Yến Nhi	15/10/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
733	11A2	Lê Hồng Phúc	19/08/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
734	11A2	Nguyễn Vũ Mỹ Phụng	19/10/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
735	11A2	Trương Lê Mạnh Quân	20/09/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
736	11A2	Nguyễn Minh Tài	23/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
737	11A2	Nguyễn Đức Tâm	22/02/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
738	11A2	Nguyễn Thanh Thảo	08/08/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
739	11A2	Trần Thị Phương Thảo	24/07/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
740	11A2	Phạm Quỳnh Thi	08/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
741	11A2	Nguyễn Hưng Thịnh	27/10/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

742	11A2	Nguyễn Quốc Thịnh	06/03/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
743	11A2	Giang Hiền Thư	03/02/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
744	11A2	Nguyễn Ngọc Anh Thư	15/10/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
745	11A2	Trần Nguyễn Nhật Tiến	04/07/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
746	11A2	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	04/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
747	11A2	Lê Phương Uyên	09/03/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
748	11A2	Nguyễn Thị Phương Vi	19/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
749	11A2	Trần Võ Kim Yến	23/02/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
750	11A3	Bùi Gia An	27/10/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
751	11A3	Nguyễn Đình An	15/03/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
752	11A3	Tô Tuyết Anh	22/12/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
753	11A3	Tôn Nữ Minh Anh	22/06/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
754	11A3	Trần Khắc Tuấn Anh	24/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
755	11A3	Nguyễn Đức Bảo	20/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
756	11A3	Phạm Hoàng Mạnh Dũng	20/07/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
757	11A3	Phạm Nhật Bảo Hân	15/03/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
758	11A3	Đình Ngọc Thanh Hiền	05/08/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
759	11A3	Hoàng Nguyễn Thiên Hiếu	14/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
760	11A3	Tô Minh Hoàng	13/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
761	11A3	Trương Kỳ Duyên Nhật Khôi	23/06/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
762	11A3	Vũ Viết Khởi	13/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
763	11A3	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	13/10/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
764	11A3	Nguyễn Tiến Lộc	20/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
765	11A3	Tăng Quốc Minh	03/03/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
766	11A3	Trần Tường Nghi	22/10/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
767	11A3	Thái Bảo Ngọc	14/06/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
768	11A3	Nguyễn Phan Quỳnh Như	25/05/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
769	11A3	Nguyễn Tấn Tuấn Phong	08/10/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
770	11A3	Trần Quang Phú	11/07/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
771	11A3	Nguyễn Trần Hồng Phụng	20/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
772	11A3	Bùi Vạn Quý	31/05/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
773	11A3	Trần Ngọc Thảo Quyên	26/10/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
774	11A3	Dương Phúc Diễm Quỳnh	30/10/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
775	11A3	Lê Tấn Tài	21/11/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

776	11A3	Nguyễn Việt Thuận	07/10/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
777	11A3	Phùng Thị Thu Thủy	06/02/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
778	11A3	Nguyễn Ngọc Anh Thư	06/09/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
779	11A3	Nguyễn Thị Minh Thư	08/09/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
780	11A3	Nguyễn Ngọc Minh Thy	31/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
781	11A3	Dương Khắc Tĩnh	08/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
782	11A3	Thích Mỹ Trâm	19/05/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
783	11A3	Phạm Nguyễn Bảo Trân	20/04/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
784	11A3	Phùng Phương Trí	09/04/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
785	11A3	Lâm Tiến Trung	13/09/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
786	11A3	Chu Nguyên Trường	23/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
787	11A3	Lương Nguyễn Anh Tuấn	14/05/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
788	11A3	Trương Phong Vũ	21/07/2005	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
789	11A3	Hoàng Ngọc Thảo Vy	08/06/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
790	11A3	Nguyễn Trần Phương Vy	15/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
791	11A3	Huỳnh Hồ Yến Xuân	02/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
792	11A3	Đỗ Thị Như Ý	22/07/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
793	11A3	Hoàng Ngọc Minh Yến	13/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
794	11A4	Huỳnh Nguyễn Hoài An	26/07/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
795	11A4	Nguyễn Thụy Nhật Anh	27/03/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
796	11A4	Nguyễn Văn Anh	17/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
797	11A4	Lê Minh Ánh	24/12/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
798	11A4	Nguyễn Hoàng Bảo	06/12/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
799	11A4	Phùng Thiên Đại Bảo	12/10/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
800	11A4	Lê Nguyễn Bảo Châu	07/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
801	11A4	Tôn Thất Anh Duy	15/01/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
802	11A4	Võ Thành Đạt	25/05/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
803	11A4	La Quốc Định	25/04/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
804	11A4	Nguyễn Văn Đức	06/10/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
805	11A4	Quách Quang Hà	15/06/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
806	11A4	Hoàng Quốc Huy	23/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
807	11A4	Nguyễn Đông Huyền	06/09/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
808	11A4	Phạm Trần Chí Hưng	29/11/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
809	11A4	Nguyễn Phạm Chí Khoa	17/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

810	11A4	Phạm Gia Đăng Khoa	03/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
811	11A4	Trần Khôi	14/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
812	11A4	Lê Trung Kiên	16/08/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
813	11A4	Dương Tuấn Kiệt	29/07/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
814	11A4	Nguyễn Phương Linh	02/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
815	11A4	Lê Hữu Minh	17/10/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
816	11A4	Cao Ngọc Hà My	25/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
817	11A4	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	20/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
818	11A4	Trần Thị Minh Ngọc	08/07/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
819	11A4	Phạm Khánh Nhân	21/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
820	11A4	Chung Minh Nhật	13/06/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
821	11A4	Nguyễn Ngọc Phương Như	11/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
822	11A4	Đỗ Hoàng Phúc	14/07/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
823	11A4	Dương Bùi Minh Thư	19/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
824	11A4	Lê Hoàng Thanh Thư	03/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
825	11A4	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	05/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
826	11A4	Nguyễn Đình Triết	15/04/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
827	11A4	Phan Thị Phương Trinh	14/10/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
828	11A4	Dương Đức Tuấn	15/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
829	11A4	Nguyễn Sơn Kim Tuyền	13/12/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
830	11A4	Trần Thanh Tuyền	22/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
831	11A4	Trịnh Lê Phương Uyên	06/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
832	11A4	Nguyễn Thành Vinh	04/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
833	11A4	Nguyễn Lê Thảo Vy	24/01/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
834	11A4	Nguyễn Hải Yến	05/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
835	11A4	Trần Hoàng Phi Yến	28/08/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
836	11A5	Nguyễn Hoàng An	22/07/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
837	11A5	Nguyễn Quốc An	21/10/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
838	11A5	Đỗ Tuấn Anh	17/01/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
839	11A5	Hà Kiều Anh	25/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
840	11A5	Nguyễn Thị Trâm Anh	27/08/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
841	11A5	Đặng Đức Ân	06/01/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
842	11A5	Huỳnh Ngọc Gia Bảo	17/12/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
843	11A5	Nguyễn Hoài Bảo	20/10/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

844	11A5	Phạm Thị Thanh Bình	18/05/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
845	11A5	Nguyễn Công Danh	21/12/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
846	11A5	Đỗ Huỳnh Ngọc Diệp	30/12/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
847	11A5	Lê Nguyễn Bảo Duy	28/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
848	11A5	Nguyễn Thị Thùy Dương	03/11/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
849	11A5	Trần Huy Đức	19/02/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
850	11A5	Võ Đặng Gia Hân	29/04/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
851	11A5	Đặng Huy Hoàng	21/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
852	11A5	Nguyễn Nguyên Hồng	16/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
853	11A5	Lý Nguyễn Minh Huy	01/12/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
854	11A5	Phan Giang Bảo Huy	01/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
855	11A5	Trương Ngọc Như Huỳnh	13/03/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
856	11A5	Trịnh Xuân Kiên	27/11/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
857	11A5	Võ Trần Anh Kiệt	27/07/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
858	11A5	Nguyễn Thị Khánh Linh	09/02/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
859	11A5	Hồ Nguyễn Thảo Mi	25/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
860	11A5	Nguyễn Trà Mi	04/04/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
861	11A5	Phạm Đức Minh	10/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
862	11A5	Hứa Nhật Khánh My	24/08/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
863	11A5	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	04/07/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
864	11A5	Nguyễn Ngọc Vân Nghi	02/08/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
865	11A5	Võ Trần Bảo Ngọc	09/10/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
866	11A5	Hồ Trần Phương Nhã	23/09/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
867	11A5	Hồ Anh Phi	01/04/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
868	11A5	Nguyễn Bùi Minh Phi	19/07/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
869	11A5	Trần Thiên Phúc	08/11/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
870	11A5	Trần Văn Phước Quang	27/01/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
871	11A5	Võ Phúc Minh Quang	06/10/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
872	11A5	Võ Đỗ Thành Tài	11/12/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
873	11A5	Lưu Nguyễn Hưng Thái	07/04/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
874	11A5	Nguyễn Trần Phương Thanh	21/02/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
875	11A5	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	01/06/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
876	11A5	Phạm Ngọc Minh Thư	24/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
877	11A5	Dương Thị Thùy Tiên	05/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

878	11A5	Ngô Thị Thanh Tuyết	18/12/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
879	11A5	Lê Nguyễn Bảo Uyên	12/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
880	11A6	Phạm Xuân An	07/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
881	11A6	Lê Phương Anh	21/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
882	11A6	Trần Minh Anh	29/08/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
883	11A6	Nguyễn Hồ Thiên Ân	20/07/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
884	11A6	Kim Bảo Châu	27/06/2003	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
885	11A6	Trần Duy Danh	02/09/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
886	11A6	Bồ Ngọc Bảo Hân	03/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
887	11A6	Nguyễn Trương Anh Hoàng	16/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
888	11A6	Nguyễn Anh Huy	30/12/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
889	11A6	Nguyễn Trần Quang Huy	24/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
890	11A6	Phạm Việt Hưng	21/02/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
891	11A6	Tăng Hồ Quỳnh Hương	16/03/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
892	11A6	Tôn Thắt Hoàng Khang	16/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
893	11A6	Lê Công Khanh	28/10/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
894	11A6	Ngô Kiều Khanh	18/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
895	11A6	Ngô Đông Khoa	18/02/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
896	11A6	Nguyễn Đăng Khoa	29/09/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
897	11A6	Vũ Văn Khương	30/08/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
898	11A6	Nguyễn Trần Bảo Liêm	19/04/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
899	11A6	Dương Nguyễn Yến Linh	01/06/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
900	11A6	Đoàn Hải Luân	18/11/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
901	11A6	Lương Thanh Nghi	12/08/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
902	11A6	Nguyễn Đỗ Phương Nghi	17/04/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
903	11A6	Hà Minh Ngọc	02/05/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
904	11A6	Dương Thị Yến Nhi	19/10/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
905	11A6	Phạm Thị Thanh Như	18/05/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
906	11A6	Võ Minh Quân	18/10/2005	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
907	11A6	Lê Tuấn Tài	16/09/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
908	11A6	Lê Việt Thái	13/07/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
909	11A6	Trương Minh Thi	15/07/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
910	11A6	Huỳnh Đỗ Minh Thư	27/09/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
911	11A6	Nguyễn Hoàng Anh Thư	05/09/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

912	11A6	Dương Bửu Tín	05/05/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
913	11A6	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	19/10/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
914	11A6	Trần Ngọc Phương Trinh	26/03/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
915	11A6	Nguyễn Hồ Thanh Trúc	12/06/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
916	11A6	Nguyễn Hoàng Linh Tú	18/06/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
917	11A6	Nguyễn Anh Tuấn	13/01/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
918	11A6	Vũ Châu Tuấn	03/12/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
919	11A6	Đặng Minh Uyên	23/10/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
920	11A6	Lê Quốc Việt	11/09/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
921	11A6	Lê Võ Tường Vy	18/06/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
922	11A6	Nguyễn Ngọc Như Ý	30/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
923	11A7	Nguyễn Bá Kỳ An	02/10/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
924	11A7	Huỳnh Minh Anh	29/06/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
925	11A7	Nguyễn Xuân Anh	26/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
926	11A7	Trần Lợi Gia Bảo	27/05/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
927	11A7	Lê Thị Nguyệt Bích	08/06/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
928	11A7	Đinh Văn Cường	15/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
929	11A7	Nguyễn Minh Dung	09/06/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
930	11A7	Tăng Bửu Hoàn	29/05/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
931	11A7	Phạm Việt Hoàng	27/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
932	11A7	Ngô Đức Huy	17/08/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
933	11A7	Trần Huỳnh Quốc Khanh	07/01/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
934	11A7	Lâm Hữu Khoa	05/04/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
935	11A7	Nguyễn Đăng Khoa	28/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
936	11A7	Lâm Minh Khôi	02/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
937	11A7	Võ Hoàng Lễ	22/04/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
938	11A7	Nguyễn Vũ Bích Liên	27/11/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
939	11A7	Trần Khánh Lợi	16/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
940	11A7	Nguyễn Cao Minh	07/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
941	11A7	Bùi Thúy Nga	16/08/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
942	11A7	Phan Hồng Tuyết Ngân	28/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
943	11A7	Phạm Lê Xuân Nhi	08/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
944	11A7	Nguyễn Minh Nhựt	20/07/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
945	11A7	Dương Tiến Phát	12/09/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

946	11A7	Lê Hoài Phúc	05/04/2005	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
947	11A7	Nguyễn Đỗ Phi Phụng	09/03/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
948	11A7	Phạm Ngọc Trúc Phương	25/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
949	11A7	Trần Nam Phương	28/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
950	11A7	Mạch Trí Quang	09/07/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
951	11A7	Nguyễn Diệu Quyên	02/01/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
952	11A7	Nguyễn Hoàng Quyên	16/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
953	11A7	Nguyễn Trần Thanh Sơn	11/12/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
954	11A7	Đặng Anh Tài	06/07/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
955	11A7	Nguyễn Như Thanh	16/09/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
956	11A7	Lâm Thanh Thảo	01/06/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
957	11A7	Trần Thị Thu Thảo	09/08/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
958	11A7	Vũ Hoàng Thông	28/03/2005	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
959	11A7	Lê Quỳnh Anh Thư	18/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
960	11A7	Trần Hoàng Minh Thư	13/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
961	11A7	Nguyễn Anh Tính	04/05/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
962	11A7	Đinh Quốc Trương	31/10/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
963	11A7	Trần Lê Kim Tuyền	02/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
964	11A7	Đặng Hoàng Ngọc Tuyết	10/05/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
965	11A7	Bùi Nguyễn Thị Cát Tường	11/09/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
966	11A7	Nguyễn Thị Uyên	07/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
967	11A8	Đào Đặng Mỹ An	28/05/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
968	11A8	Đậu Bảo Anh	25/04/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
969	11A8	Nguyễn Bật Anh	01/10/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
970	11A8	Trần Nguyễn Duy Anh	01/07/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
971	11A8	Nguyễn Lê Gia Bảo	17/01/2005	5	Không đạt	0.4	0.0	0.4
972	11A8	Phan Thiên Bảo	14/02/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
973	11A8	Lương Trúc Lan Chi	16/12/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
974	11A8	Huỳnh Thị Mỹ Dung	22/12/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
975	11A8	Đỗ Phương Duy	25/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
976	11A8	Đặng Hoàng Hải	10/05/2005	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
977	11A8	Trần Bảo Như Hoa	03/03/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
978	11A8	Nguyễn Võ Huy Hoàng	01/01/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
979	11A8	Phan Quốc Hưng	17/01/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

980	11A8	Huỳnh Minh Hữu	23/09/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
981	11A8	Đoàn Lan Kim Khánh	07/09/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
982	11A8	Cái Viết Anh Khoa	30/11/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
983	11A8	Nguyễn Đăng Khoa	16/11/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
984	11A8	Nguyễn Kim Lân	04/10/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
985	11A8	Nguyễn Thị Ngọc Linh	25/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
986	11A8	Nguyễn Võ Hà My	17/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
987	11A8	Đỗ Hoàng Nam	05/07/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
988	11A8	Trần Thị Thanh Ngân	17/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
989	11A8	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	27/03/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
990	11A8	Vương Thùy Thảo Nguyên	15/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
991	11A8	Nguyễn Văn Nhân	15/02/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
992	11A8	Võ Tá Phong	10/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
993	11A8	Châu Ngọc Thiên Phú	31/03/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
994	11A8	Mai Hoàng Bảo Thi	27/12/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
995	11A8	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	22/01/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
996	11A8	Trần Nguyễn Minh Thư	23/05/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
997	11A8	Nguyễn Hoàng Bảo Thy	14/07/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
998	11A8	Nguyễn Võ Anh Thy	14/12/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
999	11A8	Phan Thanh Toàn	18/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1000	11A8	Nguyễn Cao Phi Trâm	24/02/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1001	11A8	Bảo Trân	16/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1002	11A8	Phan Đặng Bảo Trân	13/05/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1003	11A8	Trần Tiến Trường	05/07/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1004	11A8	Mai Thị Thanh Tuyền	02/04/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1005	11A8	Lê Hoài Kim Uyên	09/01/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1006	11A8	Dương Đức Việt	06/02/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1007	11A8	Trần Thúc Thuận Việt	14/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1008	11A8	Phan Thanh Vũ	04/09/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1009	11A8	Nghiêm Hải Yến	02/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1010	11A9	Bùi Vũ Thiện An	31/03/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1011	11A9	Huỳnh Thị Minh Anh	03/02/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1012	11A9	Phạm Ngọc Lan Anh	31/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1013	11A9	Nguyễn Thiên Ân	18/01/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1014	11A9	Lê Trần Thái Bảo	17/10/2005	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1015	11A9	Đỗ Nguyễn Minh Châu	22/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1016	11A9	Dương Cẩm Chi	14/11/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1017	11A9	Lê Anh Đào	14/09/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1018	11A9	Nguyễn Anh Đức	07/10/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1019	11A9	Lê Thanh Hiền	08/08/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1020	11A9	Trần Minh Hiếu	29/09/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1021	11A9	Huỳnh Huy Hoàng	11/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1022	11A9	Lê Ngọc Hoàng	30/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1023	11A9	Trần Minh Kha	25/09/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1024	11A9	Vũ Ngọc Phương Lam	14/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1025	11A9	Đặng Thị Xuân Lan	27/01/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1026	11A9	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	24/04/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1027	11A9	Phan Như Loan	07/12/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1028	11A9	Phạm Thanh Bảo Long	18/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1029	11A9	Trần Thị Kim Lợi	14/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1030	11A9	Nguyễn Trương Thiên Lực	05/12/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1031	11A9	Trần Nguyễn Ngọc Mai	07/02/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1032	11A9	Nguyễn Hoàng Minh	06/03/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1033	11A9	Trần Lê Đức Nam	25/10/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1034	11A9	Phạm Bảo Ngọc	12/03/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1035	11A9	Nguyễn Thái Nhã	28/01/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1036	11A9	Nguyễn Thành Nhân	25/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1037	11A9	Lai Phạm Yến Nhi	29/01/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1038	11A9	Vũ Nguyễn Tấn Phát	07/09/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1039	11A9	Đỗ Minh Thiên Phúc	15/06/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1040	11A9	Huỳnh Phan Quý	19/12/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1041	11A9	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	30/04/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1042	11A9	Trần Quốc Thiện	14/09/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1043	11A9	Nguyễn Lê Anh Thư	17/12/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1044	11A9	Phạm Trần Huyền Thư	29/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1045	11A9	Nguyễn Đặng Trọng Tín	15/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1046	11A9	Vì Huyền Trang	10/10/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1047	11A9	Vũ Thị Thảo Trang	11/09/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1048	11A9	Lê Trung Trực	14/04/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1049	11A9	Đỗ Hoàng Minh Tuấn	29/06/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1050	11A9	Phạm Lê Hoàng Việt	14/08/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1051	11A9	Bùi Đức Xuân	25/09/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1052	11A9	Võ Thị Mai Xuân	04/07/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1053	11A9	Nguyễn Lư Trọng Nhân	11/08/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1054	11A10	Đào Nguyễn Hoài An	15/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1055	11A10	Nguyễn Huỳnh Thúy An	30/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1056	11A10	Nguyễn Lan Anh	03/11/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1057	11A10	Võ Như Diệu Anh	07/07/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1058	11A10	Nguyễn Như Bình	05/11/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1059	11A10	Trần Ngọc Bảo Châu	18/10/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1060	11A10	Trần Thị Kim Dung	24/01/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1061	11A10	Đỗ Khánh Duy	11/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1062	11A10	Kiên Gia Bảo Duy	25/05/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1063	11A10	Nguyễn Minh Đan	23/02/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1064	11A10	Phạm Khánh Đan	19/08/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1065	11A10	Nguyễn Sơn Hải	29/10/2005	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1066	11A10	Cù Phượng Hoàng	16/01/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1067	11A10	Đặng Công Nguyễn Hoàng	11/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1068	11A10	Đặng Gia Huy	08/05/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1069	11A10	Dương Ngọc Huyền	09/03/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1070	11A10	Nguyễn Phạm Anh Khoa	07/03/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1071	11A10	Nguyễn Đăng Khuê	31/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1072	11A10	Nguyễn Bảo Kim	15/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1073	11A10	Huỳnh Trần Lịch	01/12/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1074	11A10	Bùi Khánh Linh	16/08/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1075	11A10	Ngô Tuấn Minh	08/03/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1076	11A10	Lê Vũ Hoàng Nam	03/01/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1077	11A10	Nguyễn Duy Nam	08/01/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1078	11A10	Mai Thanh Ngân	06/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1079	11A10	Hồ Thụy Yến Nhi	16/07/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1080	11A10	Lâm Uyên Nhi	23/07/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1081	11A10	Vũ Nguyễn Phi Nhung	12/07/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1082	11A10	Huỳnh Đỗ Hồng Phúc	09/11/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1083	11A10	Trần Đông Quân	12/09/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1084	11A10	Nguyễn Thanh Quý	10/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1085	11A10	Nguyễn Hữu Tài	16/11/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1086	11A10	Nguyễn Đại Tâm	16/05/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1087	11A10	Huỳnh Ngọc Phương Thảo	25/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1088	11A10	Hoàng Anh Thư	08/11/2005	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1089	11A10	Nguyễn Đỗ Anh Thư	18/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1090	11A10	Trần Minh Thư	08/05/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1091	11A10	Phạm Minh Triết	19/12/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1092	11A10	Trần Hải Triều	05/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1093	11A10	Nguyễn Dương Nhật Trung	18/02/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1094	11A10	Phạm Văn Tú	20/06/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1095	11A10	Nguyễn Hoàng Thy Văn	03/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1096	11A10	Trần Trúc Bảo Vi	09/09/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1097	11A10	Nguyễn Ngọc Quỳnh Xuân	18/04/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1098	11A11	Huỳnh Lê Xuân An	08/01/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1099	11A11	Nguyễn Hữu An	31/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1100	11A11	Đặng Lương Hải Anh	19/07/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1101	11A11	Đoàn Thị Ngọc Anh	25/12/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1102	11A11	Lê Mai Vân Anh	20/03/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1103	11A11	Diệp Gia Bảo	19/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1104	11A11	Lê Quốc Bảo	23/09/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1105	11A11	Nguyễn Chí Cường	22/09/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1106	11A11	Bùi Thành Duy	02/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1107	11A11	Nguyễn Thanh Hải	04/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1108	11A11	Phan Ngọc Bảo Hân	23/05/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1109	11A11	Đoàn Duy Minh Hiếu	14/06/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1110	11A11	Nguyễn Nhật Huy	23/01/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1111	11A11	Nguyễn Quốc Hưng	20/11/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1112	11A11	Phan Thị Quỳnh Hương	27/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1113	11A11	Nguyễn Hữu Lê Khang	11/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1114	11A11	Tăng Nguyễn Tuấn Kiệt	30/07/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1115	11A11	Hoàng Vũ Ánh Linh	27/06/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1116	11A11	Vũ Ngọc Kim Ngân	24/04/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1117	11A11	Lê Phạm Xuân Nghi	08/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1118	11A11	Trần Tấn Nghĩa	15/04/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1119	11A11	Trần Trọng Nghĩa	12/10/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1120	11A11	Lê Trần Phúc Nguyên	23/07/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1121	11A11	Nguyễn Lê Ánh Nguyệt	01/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1122	11A11	Nguyễn Thị Thanh Nhã	03/06/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1123	11A11	Nguyễn Thị Yến Nhi	30/05/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1124	11A11	Đặng Vũ Hữu Phước	10/05/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1125	11A11	Võ Lữ Yến Phương	03/09/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1126	11A11	Trần Tú Quyên	14/01/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1127	11A11	Nguyễn Thành Tài	03/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1128	11A11	Mai Trọng Quốc Thái	17/11/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1129	11A11	Phạm Cao Minh Thế	06/04/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1130	11A11	Nguyễn Thị Anh Thư	23/12/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1131	11A11	Nguyễn Thị Kim Thư	07/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1132	11A11	Phạm Minh Thư	19/01/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1133	11A11	Lê Minh Thy	12/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1134	11A11	Nguyễn Thái Trương Hoàng Tín	11/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1135	11A11	Trần Nhân Trí	03/09/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1136	11A11	Nguyễn Trần Hữu Vinh	29/10/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1137	11A11	Nguyễn Phúc Cẩm Vy	07/11/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1138	11A11	Trần Ngọc Vy	29/12/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1139	11A11	Trần Thị Kim Xuân	09/02/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1140	11A11	Hồ Thị Kim Xuyến	25/03/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1141	11A12	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	17/10/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1142	11A12	Nguyễn Ngọc Phương Anh	19/10/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1143	11A12	Nguyễn Thị Việt Anh	18/02/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1144	11A12	Trần Minh Anh	25/09/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1145	11A12	Huỳnh Minh Ân	03/08/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1146	11A12	Phạm Quang Bảo	07/07/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1147	11A12	Phạm Võ Tôn Bảo	07/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1148	11A12	Huỳnh Ngọc Phương Dung	09/10/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1149	11A12	Lê Tiến Dũng	23/05/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoiitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1150	11A12	Lư Thanh Duyên	14/04/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1151	11A12	Đặng Tiến Đạt	15/04/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1152	11A12	Phạm Nguyễn Tuấn Đạt	21/11/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1153	11A12	Nguyễn Lê Hải Đăng	01/08/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1154	11A12	Trương Thị Ngân Giang	29/04/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1155	11A12	Nguyễn Ngọc Hân	20/06/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1156	11A12	Nguyễn Ngọc Phương Hiền	19/02/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1157	11A12	Tạ Trung Hiếu	15/11/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1158	11A12	Trần Thị Kim Hòa	25/01/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1159	11A12	Bùi Phạm Việt Hưng	30/04/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1160	11A12	Trần Bảo Hưng	21/02/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1161	11A12	Vũ Minh Hưng	27/10/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1162	11A12	Vũ Quang Khải	17/09/2005	10	Không đạt	0.8	0.0	0.8
1163	11A12	Nguyễn Duy Khang	29/06/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1164	11A12	Nguyễn Quốc Khang	04/07/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1165	11A12	Trịnh Đình Khang	14/08/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1166	11A12	Vương Ngọc Khánh	14/02/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1167	11A12	Ngô Nguyễn Hoàng Khôi	27/11/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1168	11A12	Phạm Trần Hữu Lộc	20/11/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1169	11A12	Nguyễn Luân	19/06/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1170	11A12	Hà Nguyễn Phương Nghi	08/12/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1171	11A12	Nguyễn Thái Tài Nguyên	22/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1172	11A12	Trần Minh Nhật	19/04/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1173	11A12	Nguyễn Uyên Nhi	15/06/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1174	11A12	Nguyễn Thủy Cẩm Nhung	12/02/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1175	11A12	Hoàng Thị Đăng Phúc	31/08/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1176	11A12	Phạm Thủy Triều Phương	24/05/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1177	11A12	Lê Minh Quân	03/08/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1178	11A12	Bùi Nguyễn Kim Thanh	26/12/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1179	11A12	Trần Ngọc Tuyền	05/06/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1180	11A12	Huỳnh Quốc Việt	12/09/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1181	11A12	Đàm Hiếu Vinh	23/03/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1182	11A12	Nguyễn Thảo Vy	14/12/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1183	11A12	Trương Nguyễn Như Ý	26/02/2005	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (SĐT: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (SĐT: 0909492549)

1184	11A13	Phan Xuân Thanh An	05/11/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1185	11A13	Đỗ Minh Anh	22/04/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1186	11A13	Vũ Thị Ngọc Ánh	05/04/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1187	11A13	Nguyễn Trần Thị Ru Bi	25/08/2005	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1188	11A13	Cao Bảo Châu	18/01/2005	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1189	11A13	Phan Bảo Kim Châu	01/09/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1190	11A13	Lã Văn Tiến Dũng	31/12/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1191	11A13	Đinh Hoàng Duy	22/07/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1192	11A13	Nguyễn Thùy Dương	24/12/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1193	11A13	Trần Ánh Dương	14/01/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1194	11A13	Hà Thị Hương Giang	12/01/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1195	11A13	Trương Thu Hà	01/02/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1196	11A13	Huỳnh Đăng Ngọc Hân	02/01/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1197	11A13	Huỳnh Hồng Hân	12/07/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1198	11A13	Nguyễn Gia Hân	03/07/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1199	11A13	Phạm Mai Hân	16/01/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1200	11A13	Trịnh Thu Hiền	29/11/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1201	11A13	Hồ Đoàn Vĩnh Kim	06/06/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1202	11A13	Lê Minh Kỳ	14/07/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1203	11A13	Nguyễn Ngọc Duy Mỹ	12/01/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1204	11A13	Đào Thị Kim Ngân	13/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1205	11A13	Ngô Khánh Ngọc	13/11/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1206	11A13	Hồ Ngọc Yến Nhi	04/01/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1207	11A13	Lê Uyên Nhi	11/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1208	11A13	Nguyễn Thúy Quỳnh	06/09/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1209	11A13	Trần Thu Quỳnh	01/02/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1210	11A13	Hoàng Nhật Thanh Tâm	15/07/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1211	11A13	Phạm Gia Thắng	01/03/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1212	11A13	Ngô Xuân Dũ Thiện	05/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1213	11A13	Lê Hữu Thịnh	19/05/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1214	11A13	Võ Minh Toàn	11/11/2005	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1215	11A13	Dương Quỳnh Trang	29/11/2005	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1216	11A13	Hoàng Thị Thu Trang	01/07/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1217	11A13	Phạm Nguyễn Nguyên Trâm	01/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1218	11A13	Trần Minh Trí	03/12/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1219	11A13	Lê Đức Trung	30/06/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1220	11A13	Nguyễn Lê Quốc Trung	14/09/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1221	11A13	Nguyễn Thiện Tuấn	24/10/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1222	11A13	Nguyễn Đình Mỹ Uyên	11/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1223	11A13	Tân Phạm Nhã Uyên	02/11/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1224	11A13	Đỗ Xuân Bảo Vy	23/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1225	11A13	Nguyễn Hoàng Khánh Vy	12/01/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1226	11A13	Nguyễn Xuân Thảo Vy	22/08/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1227	11A14	Nhan Ngọc Huỳnh Anh	27/03/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1228	11A14	Huỳnh Thị Ngọc Kim Chi	04/04/2005	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1229	11A14	Dương Hoàng Phương Dung	04/05/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1230	11A14	Phan Hữu Đại	03/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1231	11A14	Lê Thành Đạt	02/10/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1232	11A14	Trần Thành Đạt	22/08/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1233	11A14	Đặng Cao Diên	31/08/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1234	11A14	Lê Thị Cẩm Giang	28/09/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1235	11A14	Phan Thị Thu Hà	24/06/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1236	11A14	Trần Thị Bích Hà	18/08/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1237	11A14	Lê Linh Hi Hân	04/12/2005	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1238	11A14	Đặng Thái Hòa	18/05/2005	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1239	11A14	Lê Phương Anh Hùng	26/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1240	11A14	Đoàn Quốc Huy	24/10/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1241	11A14	Trần Trọng Khải	17/12/2005	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1242	11A14	Lương Nguyễn Minh Khang	19/02/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1243	11A14	Nguyễn Tuấn Khanh	25/01/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1244	11A14	Huỳnh Minh Khôi	02/05/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1245	11A14	Nguyễn Mai Linh	12/09/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1246	11A14	Nguyễn Dương Minh Long	31/10/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1247	11A14	Nguyễn Hoàng Tấn Lộc	07/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1248	11A14	Nguyễn Thị Kiều My	29/07/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1249	11A14	Đỗ Thành Nam	27/07/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1250	11A14	Hồ Nguyễn Khánh Ngân	17/05/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1251	11A14	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	07/05/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1252	11A14	Phạm Nguyễn Khôi Nguyên	24/01/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1253	11A14	Nguyễn Tâm Như	29/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1254	11A14	Bùi Thị Kim Oanh	25/03/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1255	11A14	Đào Nhật Phương	17/11/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1256	11A14	Võ Thị Thu Sương	08/10/2005	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1257	11A14	Trần Quốc Thái	05/09/2005	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1258	11A14	Nguyễn Ngọc Thảo	26/04/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1259	11A14	Phạm Vũ Phước Thịnh	09/09/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1260	11A14	Nguyễn Ngọc Minh Thư	19/03/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1261	11A14	Bùi Minh Tiến	03/09/2005	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1262	11A14	Nguyễn Thị Thùy Trang	07/11/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1263	11A14	Phan Thị Hoàng Trâm	11/11/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1264	11A14	Nguyễn Minh Trí	20/03/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1265	11A14	Vương Mỹ Trinh	14/10/2005	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1266	11A14	Lưu Khả Tú	23/08/2005	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1267	11A14	Đinh Nguyễn Hữu Tường	23/08/2005	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1268	11A14	Nguyễn Thị Tường Vân	26/04/2005	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1269	12A1	Hoàng Phương Anh	25/08/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1270	12A1	Lê Thị Phương Anh	12/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1271	12A1	Nguyễn Tuấn Anh	16/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1272	12A1	Trần Vĩ Cường	16/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1273	12A1	Trương Thị Hồng Diễm	23/05/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1274	12A1	Đào Ngọc Dũng	22/03/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1275	12A1	Giáp Thành Đạt	22/11/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1276	12A1	Huỳnh Minh Đạt	29/09/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1277	12A1	Đặng Ngọc Quỳnh Giang	22/09/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1278	12A1	Lê Trần Minh Hiền	02/04/2003	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1279	12A1	Lê Trung Hiếu	25/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1280	12A1	Lê Tường Huy	28/06/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1281	12A1	Nguyễn Hoàng Gia Huy	16/02/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1282	12A1	Nguyễn Ngọc Mai Huyền	18/02/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1283	12A1	Nguyễn Huy Huỳnh	13/08/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1284	12A1	Hoàng Mai Khanh	29/10/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1285	12A1	Bùi Xuân Thiên Kim	04/05/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoiitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1286	12A1	Ngô Lê Hoàng Kim	10/08/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1287	12A1	Nguyễn Thị Thùy Linh	28/10/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1288	12A1	Phan Thái Trúc Linh	21/06/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1289	12A1	Trần Cát Luân	18/04/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1290	12A1	Khúc Chánh Minh	17/05/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1291	12A1	Nguyễn Thị Diễm My	20/11/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1292	12A1	Nguyễn Võ Kim Ngân	06/01/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1293	12A1	Lê Thị Thảo Nguyên	19/04/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1294	12A1	Lê Yến Nhi	30/07/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1295	12A1	Nguyễn Thị Phương Nhi	03/06/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1296	12A1	Lê Nhật Quân	11/09/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1297	12A1	Lê Minh Quốc	06/12/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1298	12A1	Hồ Văn Sự	09/09/2003	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1299	12A1	Đoàn Phan Nhật Tân	07/12/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1300	12A1	Ngô Huỳnh Xuân Thảo	05/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1301	12A1	Lê Đặng Toàn Thắng	30/08/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1302	12A1	Trần Quang Thắng	19/05/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1303	12A1	Đặng Công Phước Thịnh	28/04/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1304	12A1	Lê Nguyễn Thanh Thúy	22/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1305	12A1	Nguyễn Ngọc Minh Thư	11/06/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1306	12A1	Bùi Phạm Ngọc Trai	12/07/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1307	12A1	Vũ Thị Phương Trang	07/02/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1308	12A1	Trương Lê Kiều Trâm	29/04/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1309	12A1	Nguyễn Thị Giai Trinh	09/08/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1310	12A1	Võ Phương Trinh	23/07/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1311	12A1	Phạm Thanh Trúc	25/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1312	12A1	Võ Hoàng Khánh Trúc	30/12/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1313	12A1	Phạm Quốc Tuấn	18/07/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1314	12A1	Hà Gia Vương	20/10/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1315	12A2	Trần Minh Anh	01/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1316	12A2	Trần Minh Anh	05/04/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1317	12A2	Nguyễn Đoàn Thiên Ân	22/04/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1318	12A2	Nguyễn Trương Ngọc Ân	22/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1319	12A2	Ngô Thiên Bảo	14/05/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1320	12A2	Nguyễn Quốc Dũng	22/09/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1321	12A2	Phùng Khánh Duy	20/02/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1322	12A2	Lâm Mỹ Duyên	22/11/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1323	12A2	Dương Thế Đại	28/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1324	12A2	Mai Thanh Đạt	30/09/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1325	12A2	Ninh Võ Minh Hoàng	09/06/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1326	12A2	Đoàn Văn Huy	01/10/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1327	12A2	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	01/10/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1328	12A2	Võ An Khang	29/02/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1329	12A2	Nguyễn Phương Khanh	05/12/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1330	12A2	Võ Tú Khanh	01/07/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1331	12A2	Nguyễn Đăng Khoa	17/08/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1332	12A2	Vũ Anh Khoa	03/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1333	12A2	Nguyễn Trần Trung Kiên	08/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1334	12A2	Nguyễn Việt Long	19/11/2003	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1335	12A2	Nguyễn Phước Minh	25/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1336	12A2	Trần Thị Yến Nhi	25/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1337	12A2	Nguyễn Thị Lâm Oanh	08/12/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1338	12A2	Nguyễn Huỳnh Mai Phương	18/12/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1339	12A2	Trần Đức Phương	29/12/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1340	12A2	Võ Công Quyền	17/09/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1341	12A2	Nguyễn Huỳnh Anh Tấn	09/01/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1342	12A2	Nguyễn Thiện Thành	28/10/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1343	12A2	Lê Thanh Thảo	07/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1344	12A2	Phan Bá Thiện	24/08/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1345	12A2	Nguyễn Anh Thư	08/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1346	12A2	Phan Trọng Tín	29/01/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1347	12A2	Võ Ngọc Trường	02/04/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1348	12A2	Huỳnh Minh Tú	15/02/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1349	12A2	Thái Khánh Vy	04/05/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1350	12A2	Trần Yến Vy	07/12/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1351	12A3	Lê Thị Minh Anh	14/05/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1352	12A3	Thái Phương Anh	27/05/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1353	12A3	Võ Đại Bảo	17/06/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1354	12A3	Trần Quang Thanh Bình	01/02/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1355	12A3	Bùi Gia Bảo Châu	04/01/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1356	12A3	Lê Anh Duy	13/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1357	12A3	Nguyễn Ngọc Bảo Duy	05/09/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1358	12A3	Nguyễn Ngọc Duyên	01/04/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1359	12A3	Nguyễn Phan Thanh Hằng	29/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1360	12A3	Phạm Vũ Ngọc Hân	17/10/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1361	12A3	Nguyễn Văn Hiếu	12/05/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1362	12A3	Nguyễn Lê Gia Huy	06/01/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1363	12A3	Đoàn Quốc Hưng	27/07/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1364	12A3	Nguyễn Tuấn Kiệt	16/08/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1365	12A3	Nguyễn Xuân Lộc	14/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1366	12A3	Đặng Hữu Lợi	07/11/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1367	12A3	Ng Mei Mei	25/10/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1368	12A3	Nguyễn Thành Minh	14/12/2004	10	Không đạt	0.8	0.0	0.8
1369	12A3	Đỗ Thanh Ngân	22/11/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1370	12A3	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	14/08/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1371	12A3	Hoàng Thị Yến Nhi	20/11/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1372	12A3	Bùi Tấn Phát	23/07/2004	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1373	12A3	Nguyễn Hữu Phi	14/06/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1374	12A3	Phạm Thanh Tân	06/12/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1375	12A3	Phạm Văn Thái	12/02/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1376	12A3	Nguyễn Ngọc Thảo	01/12/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1377	12A3	Phạm Đức Thắng	26/02/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1378	12A3	Nguyễn Trung Thông	13/08/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1379	12A3	Nguyễn Đức Toàn	07/09/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1380	12A3	Huỳnh Minh Trí	07/07/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1381	12A3	Trần Hoàng Thanh Trúc	12/10/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1382	12A3	Lê Minh Trung	23/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1383	12A3	Nguyễn Anh Tuấn	27/03/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1384	12A3	Đỗ Sơn Tùng	13/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1385	12A3	Lê Đoan Vy	22/05/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1386	12A3	Nguyễn Thị Ái Vy	07/04/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1387	12A3	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	20/02/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1388	12A4	Bùi Quang Anh	14/09/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1389	12A4	Lưu Ngọc Lan Anh	10/12/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1390	12A4	Trần Quốc Bảo	19/04/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1391	12A4	Ngô Nguyễn Ngọc Châu	22/01/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1392	12A4	Bùi Thị Ngọc Hà	08/05/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1393	12A4	Lê Trần Hoài Hải	17/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1394	12A4	Nguyễn Thu Hiền	05/07/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1395	12A4	Đỗ Huy Hoàng	24/08/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1396	12A4	Nguyễn Quốc Huy	29/02/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1397	12A4	Lê Huỳnh Kim Huyền	17/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1398	12A4	Phạm Anh Khoa	04/01/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1399	12A4	Võ Nguyễn Minh Kiệt	26/01/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1400	12A4	Hứa Vĩnh Kỳ	12/10/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1401	12A4	Hồ Thị Ngọc Linh	02/06/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1402	12A4	Châu Hoàng Long	27/05/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1403	12A4	Lưu Minh Long	19/07/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1404	12A4	Nguyễn Đức Minh	19/04/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1405	12A4	Phạm Đào Công Minh	20/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1406	12A4	Đình Hoàng Mỹ	24/12/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1407	12A4	Nguyễn Thái Bích Ngọc	06/01/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1408	12A4	Võ Thành Phát	10/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1409	12A4	Trần Ngọc Diễm Phương	13/01/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1410	12A4	Bùi Minh Quang	30/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1411	12A4	Hà Minh Quân	27/11/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1412	12A4	Nguyễn Bá Sang	18/04/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1413	12A4	Nguyễn Huệ Thanh	11/04/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1414	12A4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/09/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1415	12A4	Nguyễn Lê Hòa Thắng	31/03/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1416	12A4	Phan Tấn Thắng	25/05/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1417	12A4	Nguyễn Hoàng Minh Thông	04/01/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1418	12A4	Trịnh Anh Thư	27/08/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1419	12A4	Phạm Hoàng Thủy Tiên	21/04/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1420	12A4	Võ Thanh trà	11/01/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1421	12A4	Vương Hồng Phương Trinh	25/06/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1422	12A4	Phạm Lê Nhã Trúc	29/03/2003	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1423	12A4	Võ Hoàng Hữu Trung	11/04/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1424	12A4	Đinh Thị Thu Uyên	16/08/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1425	12A4	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	07/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1426	12A4	Nguyễn Văn Việt Vương	10/02/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1427	12A4	Nguyễn Hoàng Nhã Vy	30/09/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1428	12A5	Bùi Tú Anh	28/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1429	12A5	Dương Phương Anh	30/09/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1430	12A5	Tạ Gia Bảo	29/11/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1431	12A5	Võ Đình Cường	13/06/2004	10	Không đạt	0.8	0.0	0.8
1432	12A5	Đỗ Thành Danh	28/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1433	12A5	Nguyễn Trương Hoàng Duy	07/10/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1434	12A5	Nguyễn Thị Thùy Dương	22/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1435	12A5	Huỳnh Đan	27/04/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1436	12A5	Phùng Hoàng Đức	13/07/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1437	12A5	Đào Mạnh Hải	10/08/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1438	12A5	Nguyễn Hữu Song Hào	23/05/2004	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
1439	12A5	Trịnh Lương Gia Hân	04/02/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1440	12A5	Phạm Ngọc Bảo Hùng	11/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1441	12A5	Phạm Lê Nhật Huy	02/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1442	12A5	Trần Gia Huy	10/10/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1443	12A5	Lê Anh Khoa	15/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1444	12A5	Vũ Tuấn Kiệt	12/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1445	12A5	Nguyễn Thành Lộc	24/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1446	12A5	Trần Thảo My	22/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1447	12A5	Phạm Thị Bích Ngọc	21/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1448	12A5	Quách Thị Bảo Ngọc	26/08/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1449	12A5	Trần Duy Nguyên	03/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1450	12A5	Nguyễn Quang Phát	02/02/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1451	12A5	Võ Thành Phát	27/08/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1452	12A5	Lê Thọ Phong	09/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1453	12A5	Đặng Quang Phú	02/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1454	12A5	Nguyễn Ngọc Phước	28/06/2004	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1455	12A5	Nguyễn Thị Thanh Phương	24/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1456	12A5	Đỗ Vinh Quang	28/10/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1457	12A5	Trần Minh Quân	31/03/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1458	12A5	Lê Võ Trúc Quỳnh	27/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1459	12A5	Nguyễn Trần Khánh Quỳnh	29/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1460	12A5	Phạm Nguyễn Anh Thư	08/07/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1461	12A5	Huỳnh Anh Thy	10/12/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1462	12A5	Đỗ Duy Tiến	03/02/2004	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1463	12A5	Nguyễn Phan Ngọc Trâm	15/10/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1464	12A5	Đinh Ngọc Thanh Trúc	08/01/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1465	12A5	Phạm Thị Cẩm Tú	29/06/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1466	12A5	Lê Nguyễn Phương Uyên	29/01/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1467	12A5	Nguyễn Phúc Vĩ	17/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1468	12A5	Huỳnh Nguyễn Bảo Yến	05/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1469	12A6	Lâm Hoà An	16/01/2004	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1470	12A6	Lê Trần Nhật Anh	21/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1471	12A6	Nguyễn Thụy Tú Anh	08/03/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1472	12A6	Nguyễn Võ Gia Bảo	17/12/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1473	12A6	Đinh Thùy Dương	06/02/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1474	12A6	Trần Ngọc Bích Hằng	20/03/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1475	12A6	Huỳnh Phúc Hậu	09/07/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1476	12A6	Nguyễn Nhựt Huy	03/06/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1477	12A6	Vũ Nam Hưng	21/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1478	12A6	Bùi Thị Thanh Hương	09/09/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1479	12A6	Đào Lan Hương	29/05/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1480	12A6	Võ Gia Khanh	25/12/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1481	12A6	Nguyễn Đức Lê Anh Khoa	25/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1482	12A6	Huỳnh Vy Ánh Ngân	12/03/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1483	12A6	Võ Thành Nhân	04/04/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1484	12A6	Cao Vũ Quỳnh Như	03/03/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1485	12A6	Huỳnh Thanh Phong	27/01/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1486	12A6	Huỳnh Nguyễn Tấn Phúc	27/10/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1487	12A6	Nguyễn Trọng Phúc	21/07/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1488	12A6	Phạm Minh Quân	16/12/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1489	12A6	Nguyễn Thị Quỳnh	10/03/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1490	12A6	Nguyễn Phú Sỹ	10/03/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1491	12A6	Nguyễn Thị Thanh Tâm	08/04/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1492	12A6	Trương Kim Thành	12/12/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1493	12A6	Phạm Hồng Phương Thảo	20/05/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1494	12A6	Trần Thị Thảo	01/05/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1495	12A6	Hồ Nhật Thăng	10/10/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1496	12A6	Nguyễn Quốc Thịnh	10/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1497	12A6	Nguyễn Minh Thuận	17/08/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1498	12A6	Ngô Thanh Thúy	30/08/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1499	12A6	Võ Văn Tiến	19/02/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1500	12A6	Nguyễn Lê Đức Danh Toàn	26/12/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1501	12A6	Phạm Thị Thu Trâm	25/06/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1502	12A6	Phạm Nguyễn Minh Trục	06/01/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1503	12A6	Nguyễn Thanh Tú	19/04/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1504	12A6	Phạm Nguyễn Anh Tú	19/11/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1505	12A6	Nguyễn Hoàng Yến	11/07/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1506	12A7	Phạm Thành An	10/05/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1507	12A7	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	26/02/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1508	12A7	Trương Ngọc Ánh	13/02/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1509	12A7	Nguyễn Mai Gia Bảo	05/11/2004	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1510	12A7	Võ Thanh Bảo	24/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1511	12A7	Nguyễn Thanh Bình	28/11/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1512	12A7	Bùi Công Doanh	06/04/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1513	12A7	Trần Quốc Dũng	14/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1514	12A7	Nguyễn Minh Duy	03/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1515	12A7	Vũ Phạm Đình Duy	02/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1516	12A7	Lê Thị Mỹ Duyên	04/02/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1517	12A7	Bùi Hương Giang	05/12/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1518	12A7	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	11/05/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1519	12A7	Nguyễn Thị Kim Hằng	12/01/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1520	12A7	Lã Huy Hoàng	20/12/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1521	12A7	Nguyễn Trần Anh Khoa	26/02/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1522	12A7	Trương Thành Long	20/03/2004	10	Không đạt	0.8	0.0	0.8
1523	12A7	Đinh Thị Tuyết Mai	24/12/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1524	12A7	Trần Lê Anh Minh	03/10/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1525	12A7	Vũ Nhật Minh	22/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1526	12A7	Vũ Nhật Nam	11/10/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1527	12A7	Nguyễn Thanh Thủy Ngân	30/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1528	12A7	Quách Bảo Ngọc	25/06/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1529	12A7	Phạm Ngọc Nhân	19/12/2004	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1530	12A7	Võ Ngọc Nam Phương	01/03/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1531	12A7	Nguyễn Đình Trung Quân	28/01/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1532	12A7	Lê Thanh Sơn	22/01/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1533	12A7	Nguyễn Ngọc Trí Tài	30/05/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1534	12A7	Trần Minh Tài	15/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1535	12A7	Vũ Thị Thu	11/11/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1536	12A7	Ngô Phước Thuận	24/09/2004	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1537	12A7	Nguyễn Ngọc Anh Thy	14/11/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1538	12A7	Nguyễn Hồ Thủy Tiên	07/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1539	12A7	Tôn Thất Toàn	23/11/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1540	12A7	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	18/01/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1541	12A7	Vũ Ngọc Tú	23/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1542	12A7	Đặng Hồng Bích Tuyền	17/02/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1543	12A7	Nguyễn Khánh Vy	28/10/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1544	12A7	Tô Ngọc Như Ý	14/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1545	12A8	Nguyễn Diệp Quốc Anh	30/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1546	12A8	Lê Gia Bảo	25/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1547	12A8	Lê Tấn Quốc Bảo	19/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1548	12A8	Hồ Minh Chiến	09/11/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1549	12A8	Nguyễn Huỳnh Tấn Dũng	08/04/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1550	12A8	Lê Mỹ Hằng	23/07/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1551	12A8	Huỳnh Nguyễn Khắc Huy	16/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1552	12A8	Bùi Minh Hưng	18/02/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1553	12A8	Nguyễn Tiến Hưng	04/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1554	12A8	Liêu Thị Cẩm Hương	26/03/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1555	12A8	Bùi Hoàng Tuấn Kiệt	10/09/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1556	12A8	Nguyễn Thanh Lâm	20/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1557	12A8	Trần Trà My	26/12/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1558	12A8	Trần Thị Minh Ngọc	21/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1559	12A8	Trương Sử Bảo Ngọc	25/02/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1560	12A8	Nguyễn Văn Nhật	18/05/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1561	12A8	Mã Thanh Phong	24/01/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1562	12A8	Vũ Trần Hồng Phúc	30/07/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1563	12A8	Nguyễn Nguyên Khánh Phương	19/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1564	12A8	Lê Triệu Minh Quân	22/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1565	12A8	Nguyễn Thị Tổ Quyên	22/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1566	12A8	Trương Song Thành Tài	21/08/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1567	12A8	Cao Nhân Tâm	23/10/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1568	12A8	Nguyễn Trọng Nhật Tân	28/08/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1569	12A8	Trần Anh Thái	01/09/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1570	12A8	Trần Nguyễn Duy Thịnh	15/08/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1571	12A8	Nguyễn Anh Thư	18/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1572	12A8	Trần Minh Thư	27/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1573	12A8	Đỗ Ngọc Thùy Trâm	22/03/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1574	12A8	Nguyễn Văn Trung	31/08/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1575	12A8	Nguyễn Anh Tuấn	16/10/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1576	12A8	Nguyễn Văn Tùng	30/05/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1577	12A8	Dương Ngọc Bích Tuyền	29/10/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1578	12A8	Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền	21/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1579	12A8	Lê Hồng Anh Vũ	18/06/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1580	12A8	Hoàng Khánh Vy	11/09/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1581	12A9	Hậu Bảo An	22/09/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1582	12A9	Đỗ Trâm Anh	30/12/2003	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1583	12A9	Lê Phạm Tuấn Anh	28/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1584	12A9	Lưu Đức Nhật Anh	10/10/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1585	12A9	Phạm Huỳnh Như Anh	04/02/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1586	12A9	Đoàn Ngọc Thiên Ân	01/05/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1587	12A9	Trần Mai Thanh Bình	18/03/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1588	12A9	Nguyễn Thị Thùy Dương	13/07/2004	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
1589	12A9	Lê Văn Dương	10/10/2002	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1590	12A9	Bùi Lê Bảo Hân	31/10/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1591	12A9	Nguyễn Thị Xuân Hiếu	29/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1592	12A9	Lê Huy Hoàng	19/11/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1593	12A9	Lê Nguyễn Tường Huy	31/05/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1594	12A9	Nguyễn Lan Hương	22/03/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1595	12A9	Nguyễn Thiên Hương	08/04/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1596	12A9	Nguyễn Tuấn Long	14/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1597	12A9	Lý Ánh Minh	22/02/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1598	12A9	Trần Thị Ngọc My	31/01/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1599	12A9	Huỳnh Nguyễn Thanh Mỹ	06/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1600	12A9	Trịnh Hạo Nam	30/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1601	12A9	Lữ Gia Bảo Ngọc	09/09/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1602	12A9	Dương Hoàng Ý Nhi	09/05/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1603	12A9	Đào Quỳnh Nhi	06/11/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1604	12A9	Hồ Thị Thảo Như	07/12/2004	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
1605	12A9	Nguyễn Bảo Như	07/11/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1606	12A9	Trần Nguyễn Yến Như	17/05/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1607	12A9	Nguyễn Tấn Phát	31/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1608	12A9	Đinh Điền Phúc	10/09/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1609	12A9	Huỳnh Thanh Phương	16/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1610	12A9	Nguyễn Thái Phương	21/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1611	12A9	Lê Nữ Tố Quyên	01/04/2003	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1612	12A9	Lê Ngọc Khánh Quỳnh	09/05/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1613	12A9	Lê Phan Phương Quỳnh	17/08/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1614	12A9	Hà Võ Phương Tâm	20/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1615	12A9	Bùi Thanh Thảo	04/02/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1616	12A9	Nguyễn Thanh Thảo	04/04/2004	0	Không đạt	0.0	0.0	0.0
1617	12A9	Nguyễn Thụy Thanh Thảo	27/10/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1618	12A9	Phan Ngô Xuân Thảo	07/04/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1619	12A9	Trần Thị Hồng Thắm	18/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1620	12A9	Đỗ Nguyễn Thanh Thúy	13/07/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1621	12A9	Nguyễn Thị Thanh Thúy	01/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1622	12A9	Hoàng Anh Thư	12/11/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1623	12A9	Nguyễn Hoàng Thuỷ Tiên	15/11/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1624	12A9	Võ Anh Ngọc Trâm	05/08/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1625	12A9	Bùi Thúy Vy	15/07/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1626	12A9	Huỳnh Hải Vy	09/06/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1627	12A9	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	30/06/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1628	12A9	Nguyễn Diệu Yên	04/03/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1629	12A10	Phan Thị Vân Anh	09/02/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1630	12A10	Trần Quốc Bảo	24/02/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1631	12A10	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	29/03/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1632	12A10	Nguyễn Thị Mỹ Châu	30/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1633	12A10	Lê Thị Mỹ Chi	22/05/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1634	12A10	Đặng Trường Duy	16/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1635	12A10	Võ Khánh Duy	09/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1636	12A10	Phạm Trang Đài	30/12/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1637	12A10	Lương Quang Định	21/07/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1638	12A10	Nguyễn Trọng Đoàn	26/08/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1639	12A10	Trần Trọng Đức	16/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1640	12A10	Hoàng Hồ Ngọc Hà	06/08/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1641	12A10	Ngô Nguyễn Hoàng Hải	15/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1642	12A10	Hồ Thị Kim Hân	01/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1643	12A10	Lý Nguyễn Gia Hân	20/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1644	12A10	Phạm Trung Hậu	21/11/2002	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1645	12A10	Đặng Đoàn Quang Huy	09/07/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1646	12A10	Tạ Quốc Hưng	06/07/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1647	12A10	Lê Anh Khang	04/11/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1648	12A10	Nguyễn An Khanh	09/03/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1649	12A10	Vũ Bảo Khanh	21/03/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1650	12A10	Nguyễn Anh Khoa	23/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1651	12A10	Đinh Ngọc Mỹ Kiều	18/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1652	12A10	Huỳnh Lê Ngọc Kim	20/07/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1653	12A10	Nguyễn Hồng Ngọc	23/11/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1654	12A10	Nguyễn Phạm Khánh Nguyên	27/02/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1655	12A10	Đặng Thị Hồng Nhi	11/03/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1656	12A10	Nguyễn Lê Uyên Nhi	26/12/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1657	12A10	Nguyễn Trần Ngọc Phương	11/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1658	12A10	Phan Minh Quang	04/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1659	12A10	Lê Minh Quân	20/02/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1660	12A10	Nguyễn Cẩm Phương Quyên	04/06/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1661	12A10	Trần Nguyễn Thành Tài	20/07/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1662	12A10	Tạ Thị Phương Tâm	02/05/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1663	12A10	Lê Ngọc Tấn	11/12/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1664	12A10	Huỳnh Lê Thu	07/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1665	12A10	Trần Ngọc Minh Thư	10/12/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1666	12A10	Lê Hiếu Trung	01/08/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1667	12A10	Trần Quốc Tuấn	16/06/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1668	12A10	Trịnh Anh Tuấn	16/11/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1669	12A10	Lư Nguyễn Đại Vệ	23/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1670	12A10	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	30/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1671	12A10	Trần Hoàn Vy	08/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1672	12A10	Trần Tường Khánh	13/08/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1673	12A10	Lê Thanh Trúc	06/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1674	12A10	Tô Đình Anh Tuấn	10/09/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1675	12A11	Nguyễn Duy Anh	20/12/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1676	12A11	Phan Gia Ân	02/01/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1677	12A11	Lê Khải Minh Châu	12/01/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1678	12A11	Nguyễn Hoàng Châu	28/12/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1679	12A11	Dương Nguyễn Bảo Duy	13/01/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1680	12A11	Nguyễn Ngọc Minh Đan	25/01/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1681	12A11	Võ Sĩ Đan	22/07/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1682	12A11	Lê Quang Đức	31/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1683	12A11	Phạm Quốc Minh Hiếu	11/10/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1684	12A11	Nguyễn Thị Diệu Hương	28/10/2003	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1685	12A11	Lê Quốc Khang	23/03/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1686	12A11	Lê Quốc Khánh	16/08/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1687	12A11	Trần Hữu Khôi	06/07/2003	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1688	12A11	Phạm Tú Khuê	20/12/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1689	12A11	Huỳnh Quán Kiệt	05/06/2003	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1690	12A11	Huỳnh Công Minh	15/07/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1691	12A11	Huỳnh Nhật Khánh Ngọc	16/11/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1692	12A11	Nguyễn Hoàng Khánh Nguyên	19/10/2004	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1693	12A11	Nguyễn Thụy Thanh Nhã	12/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1694	12A11	Phạm Văn Phúc	28/10/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1695	12A11	Trần Duy Phúc	27/04/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1696	12A11	Phan Thị Kim Phụng	01/11/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1697	12A11	Nguyễn Hà Phương	16/02/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1698	12A11	Nguyễn Thị Kim Phụng	23/04/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1699	12A11	Bùi Lệ Quyên	29/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1700	12A11	Nguyễn Vũ Bích Sa	14/06/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1701	12A11	Phạm Thành Tài	16/06/2004	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1702	12A11	Hoàng Thị Tâm	20/08/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1703	12A11	Nguyễn Ngọc Minh Tâm	24/11/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1704	12A11	Nguyễn Thị Phương Thảo	11/04/2004	10	Không đạt	0.8	0.0	0.8
1705	12A11	Võ Phúc Thịnh	30/01/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1706	12A11	Sen Phạm Phương Thủy	21/09/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1707	12A11	Nguyễn Đỗ Anh Thư	08/09/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1708	12A11	Nguyễn Thị Bích Thư	06/02/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1709	12A11	Ngô Ngọc Huyền Trang	24/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1710	12A11	Nguyễn Ngọc Trung	10/01/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1711	12A11	Phạm Tiến Trung	02/11/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1712	12A11	Nguyễn Thanh Tuấn	19/10/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1713	12A11	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	05/07/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1714	12A11	Phạm Quang Vinh	17/05/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1715	12A11	Lê Hoàng Hải Yến	12/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1716	12A11	Bùi Thanh Ngọc	05/04/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1717	12A11	Bùi Lê Quốc	02/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1718	12A11	Nguyễn Trường Tuấn	17/02/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1719	12A11	Phan Thúy Kiều	12/05/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1720	12A12	Lê Ngọc Mai Anh	21/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1721	12A12	Nguyễn Hồng Công	05/02/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1722	12A12	Lý Thái Dung	13/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1723	12A12	Trần Hoàng Triết Giang	11/03/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1724	12A12	Trần Thu Hà	09/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1725	12A12	Trần Hoàng Hải	16/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1726	12A12	Tô Ngọc Hân	07/06/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1727	12A12	Nguyễn Trịnh Thảo Hiền	12/09/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1728	12A12	Nguyễn Khánh Hoàng	18/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1729	12A12	Nguyễn Ngọc Hùng	20/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1730	12A12	Tạ Vũ Trường Huy	17/04/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1731	12A12	Đỗ Trần Đăng Khoa	19/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1732	12A12	Trần Phan Trung Kiên	05/06/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1733	12A12	Dương Quế Lâm	03/02/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1734	12A12	Nguyễn Phạm Thuỳ Linh	23/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1735	12A12	Nguyễn Lê Hoàng Nam	25/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1736	12A12	Lê Kiều Thu Ngân	05/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1737	12A12	Lê Hồng Thanh Ngọc	27/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1738	12A12	Đặng Thị Thu Nguyệt	04/11/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1739	12A12	Đặng Trần Thế Nhân	18/06/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1740	12A12	Huỳnh Tâm Nhi	12/05/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1741	12A12	Trần Phương Nhi	09/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1742	12A12	Lê Trần Hồng Nhung	30/11/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1743	12A12	Đào Minh Phú	17/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1744	12A12	Vương Đức Quỳnh Phương	09/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1745	12A12	Trần Thị Phương Quyên	03/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1746	12A12	Vũ Hoàng Thiên	25/07/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1747	12A12	Hoàng Thiện	02/10/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1748	12A12	Hoàng Thị Minh Thư	30/09/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1749	12A12	Lê Anh Thư	14/09/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1750	12A12	Đinh Chí Toàn	08/12/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1751	12A12	Nguyễn Thị Huyền Trang	23/08/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1752	12A12	Phạm Bích Trâm	23/10/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1753	12A12	Ngô Kiều Trân	20/04/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1754	12A12	Nguyễn Thị Thanh Trúc	17/02/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1755	12A12	Nguyễn Thành Trung	21/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1756	12A12	Trần Tiến Trung	25/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1757	12A12	Trần Trung Trường	08/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1758	12A12	Trịnh Thanh Tùng	21/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1759	12A12	Lê Vương Uy	23/09/2002	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1760	12A12	Nguyễn Thanh Vân	24/08/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1761	12A12	Huỳnh Nhật Trúc Vy	18/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1762	12A12	Nguyễn Thụy Thùy Vy	24/07/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1763	12A12	Nguyễn Tuấn Anh	03/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1764	12A13	Cao Văn Anh	31/01/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1765	12A13	Võ Ngô Duy Anh	12/06/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1766	12A13	Trần Mạnh Chính	10/12/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1767	12A13	Nguyễn Triều Hải Dương	27/01/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1768	12A13	Chữ Tiến Đạt	30/06/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1769	12A13	Nguyễn Thành Đức	14/03/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1770	12A13	Trần Trí Đức	18/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1771	12A13	Huỳnh Ngọc Thanh Hào	02/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1772	12A13	Nguyễn Ngọc Hiền	21/02/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1773	12A13	Trần Khải Hoàn	26/03/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1774	12A13	Nguyễn Kim Hồng	29/11/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1775	12A13	Bùi Quang Huy	21/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1776	12A13	Phan Cao Minh Huy	19/03/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1777	12A13	Phạm Nguyễn Thiên Hương	19/11/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1778	12A13	Trần Bảo Khanh	04/06/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1779	12A13	Tạ Đăng Khoa	02/03/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1780	12A13	Võ Hữu Khôi	05/02/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1781	12A13	Đinh Duy Khương	02/07/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1782	12A13	Huỳnh Lê Uyển Linh	23/10/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1783	12A13	Đặng Tuyết Minh	12/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1784	12A13	Hồ Trúc Ngân	28/06/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1785	12A13	Lâm Mỹ Ngân	22/12/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1786	12A13	Phạm Gia Nghi	01/01/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1787	12A13	Đoàn Lê Yến Nhi	14/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1788	12A13	Lê Tú Nhi	21/11/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1789	12A13	Châu Tuyết Như	25/12/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1790	12A13	Phạm Thị Huỳnh Như	13/11/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1791	12A13	Nguyễn Quang Phú	07/12/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1792	12A13	Nguyễn Cảnh Tâm	15/08/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1793	12A13	Lý Huỳnh Đăng Thanh	22/10/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1794	12A13	Trần Ngọc Minh Thư	12/08/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1795	12A13	Phạm Văn Anh Thy	30/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoiitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1796	12A13	Nguyễn Đức Thảo Tiên	17/08/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1797	12A13	Nguyễn Thị Ngọc Trang	26/03/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1798	12A13	Vũ Thu Trang	26/09/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1799	12A13	Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh	16/04/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1800	12A13	Nguyễn Trịnh Thanh Trúc	10/02/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1801	12A13	Nguyễn Chí Trung	26/12/2003	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1802	12A13	Văn Đức Anh Tuấn	17/06/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1803	12A13	Nguyễn Phạm Ngọc Thanh Tuyền	10/04/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1804	12A13	Phan Huỳnh Như Ý	13/02/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1805	12A13	Trần Nguyễn Thanh Liêm	04/02/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1806	12A13	Nguyễn Duy Khang	19/07/2003	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1807	12A13	Nguyễn Phước Tấn	29/08/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1808	12A13	Võ Kim Ngân	08/12/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1809	12A14	Dương Quốc Anh	12/05/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1810	12A14	Lương Tuấn Anh	04/05/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1811	12A14	Nguyễn Phương Anh	20/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1812	12A14	Nguyễn Tú Anh	15/07/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1813	12A14	Phạm Minh Anh	02/11/2003	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1814	12A14	Lê Văn Bách	11/03/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1815	12A14	Nguyễn Bùi Gia Bảo	05/03/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1816	12A14	Võ Nguyễn Đức Bình	09/08/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1817	12A14	Phạm Nguyễn Anh Hào	03/08/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1818	12A14	Hứa Mỹ Hân	18/06/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1819	12A14	Phạm Thị Ngọc Huyền	12/09/2003	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1820	12A14	Võ Hoàng Khang	02/03/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1821	12A14	Ngô Mỹ Khánh	12/10/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1822	12A14	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	17/11/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1823	12A14	Đặng Bùi Tuấn Linh	03/01/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1824	12A14	Nguyễn Vũ Gia Linh	10/08/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1825	12A14	Nguyễn Lê Minh Mẫn	19/03/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1826	12A14	Nguyễn Quang Minh	28/07/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1827	12A14	Đỗ Hoàng Thanh Ngân	16/09/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1828	12A14	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	21/10/2004	95	Đạt	7.6	2.0	9.6
1829	12A14	Nguyễn Thành Nhân	02/07/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1830	12A14	Nguyễn Tuyết Nhi	04/06/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1831	12A14	Lê Lưu Quỳnh Như	10/06/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1832	12A14	Nguyễn Trường Bảo Như	06/10/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1833	12A14	Nguyễn Gia Phú	18/10/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1834	12A14	Phạm Hồng Phúc	20/02/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1835	12A14	Đặng Nguyễn Trúc Phương	28/08/2003	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1836	12A14	Nguyễn Thị Thanh	23/01/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1837	12A14	Nguyễn Quốc Thịnh	13/01/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1838	12A14	Lê Thị Xuân Thu	28/09/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1839	12A14	Vũ Ngọc Bảo Thư	26/08/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1840	12A14	Phạm Võ Anh Thy	05/08/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8
1841	12A14	Huỳnh Nguyễn Trọng Tín	11/10/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1842	12A14	Nguyễn Trần Hồng Trang	11/07/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1843	12A14	Hồ Minh Trí	13/05/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1844	12A14	Nguyễn Hoàng Mạnh Trí	08/01/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1845	12A14	Trần Anh Trung	02/05/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1846	12A14	Bùi Võ Hoàng Tuấn	17/12/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1847	12A14	Nguyễn Thị Thu Tuyết	26/06/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1848	12A14	Trần Bách Việt	15/09/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1849	12A14	Trần Nguyễn Hoàng Vinh	06/03/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1850	12A14	Nguyễn Thị Phương Vy	22/12/2004	40	Không đạt	3.2	0.0	3.2
1851	12A14	Phan Thị Thảo Vy	27/01/2004	75	Đạt	6.0	2.0	8.0
1852	12A14	Đỗ Tuấn Hào	30/09/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1853	12A14	Lê Thị Hồng Gấm	24/08/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1854	12A14	Nguyễn Trương Tấn Lộc	10/09/2003	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1855	12A15	Nguyễn Khánh An	07/12/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1856	12A15	Đinh Trần Gia Bảo	16/03/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1857	12A15	Kiều Vũ Đỗ Thanh Bình	29/03/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1858	12A15	Nguyễn Tiến Cường	14/08/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1859	12A15	Phạm Đức Cường	02/10/2003	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1860	12A15	Lê Kim Duyên	16/01/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1861	12A15	Nguyễn Mạnh Huân	25/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1862	12A15	Đỗ Quang Huy	07/12/2004	100	Đạt	8.0	2.0	10.0
1863	12A15	Vũ Phạm Trương Huy	11/10/2004	35	Không đạt	2.8	0.0	2.8

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoitre.com>”

- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm

- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1864	12A15	Nguyễn Minh Hưng	19/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1865	12A15	Bùi Lý Phi Khanh	18/12/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1866	12A15	Lê Nguyễn Bình Khánh	11/03/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1867	12A15	Nguyễn Đăng Hoài	26/05/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1868	12A15	Hoàng Thùy Linh	22/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1869	12A15	Trần Anh Minh	24/08/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1870	12A15	Trần Thị Kiều Nga	18/12/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1871	12A15	Nguyễn Ngọc Phương Ngân	19/10/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1872	12A15	Hà Bội Ngọc	18/02/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1873	12A15	Lưu Bảo Ngọc	17/08/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1874	12A15	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	11/10/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1875	12A15	Phạm Lê Thanh Ngọc	07/08/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1876	12A15	Trương Yến Ngọc	06/04/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1877	12A15	Hồ Lê Như Nguyễn	25/02/2004	90	Đạt	7.2	2.0	9.2
1878	12A15	Huỳnh Thị Xuân Nhi	05/01/2004	20	Không đạt	1.6	0.0	1.6
1879	12A15	Trần Đình Yến Nhiên	28/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1880	12A15	Đinh Trần Quỳnh Như	27/02/2004	60	Đạt	4.8	2.0	6.8
1881	12A15	Vương Quốc Anh Phong	21/03/2004	15	Không đạt	1.2	0.0	1.2
1882	12A15	Ngô Vũ Thiên Phú	03/01/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1883	12A15	Lê Trọng Phúc	29/05/2003	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1884	12A15	Trần Nguyên Phúc	27/09/2004	80	Đạt	6.4	2.0	8.4
1885	12A15	Hà Minh Quân	04/07/2004	30	Không đạt	2.4	0.0	2.4
1886	12A15	Tô Tấn Tài	26/10/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1887	12A15	Phạm Võ Gia Thành	04/05/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0
1888	12A15	Nguyễn Phạm Thu Thảo	01/05/2004	55	Đạt	4.4	2.0	6.4
1889	12A15	Trần Thị Khánh Thư	26/05/2004	70	Đạt	5.6	2.0	7.6
1890	12A15	Từ Ngọc Minh Tiến	21/02/2004	25	Không đạt	2.0	0.0	2.0
1891	12A15	Trương Quế Trân	09/11/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1892	12A15	Nguyễn Minh Tri	24/07/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1893	12A15	Nguyễn Thành Trung	19/02/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1894	12A15	Lê Thị Thanh Tuyền	28/09/2004	65	Đạt	5.2	2.0	7.2
1895	12A15	Nguyễn Lê Hải Uyên	16/12/2004	45	Không đạt	3.6	0.0	3.6
1896	12A15	Triệu Thủy Vi	17/07/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0
1897	12A15	Huỳnh Lê Phương Vy	08/09/2004	50	Đạt	4.0	2.0	6.0

- Công dự thi tiếp tục mở đến hết 20g00 thứ Ba ngày 21/12/2021. LINK DỰ THI: “<http://tiengnoituoiitre.com>”
- Học sinh **chưa dự thi** hoặc đã **dự thi nhưng không đạt**, hoàn tất việc dự thi trước hạn cuối. HS **đã đạt**, có thể thi lại để cải thiện điểm
- Học sinh nếu có thắc mắc thông tin, liên hệ thầy Ngọc (Sdt: 036 9829395); HS cần hỗ trợ kỹ thuật, liên hệ thầy Phong (Sdt: 0909492549)

1898	12A15	Ngô Yến Vy	08/02/2004	85	Đạt	6.8	2.0	8.8
1899	12A15	Đoàn Nguyễn Giáng Hương	06/03/2004	/	Chưa dự thi	0.0	0.0	0.0